



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG
SAO VÀNG RUBBER
JOINT STOCK COMPANY

Số: 87/CV-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 21 tháng 04 năm 2026
Hanoi, April 21, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN INFORMATION DISCLOSURE

- Kính gửi:**
- Ủy ban chứng khoán nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
 - Các Cổ đông
- To:**
- State Securities Commission of Vietnam
 - Hochiminh Stock Exchange
 - Shareholders

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ Phần Cao Su Sao Vàng

1. Name of organization: Sao Vang Rubber Joint Stock Company

- Mã chứng khoán: SRC
- Stock code: SRC
- Địa chỉ: Số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Address: No. 231 Nguyen Trai Street, Khuong Dinh Ward, Hanoi, Vietnam
- Điện thoại liên hệ: 0912622226 Fax: 024.35580383
- Tel.: 0912622226 Fax: 024.35580383
- E-mail: vietthang4784@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố: Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

2. Contents of disclosure: Documents for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 21/04/2026 tại đường dẫn: <https://src.com.vn/Dai-hoi-dong-co-dong/>



3. This information was published on the company's website on April 21, 2026, as in the link: <https://src.com.vn/Dai-hoi-dong-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người UQ CBTT

Person authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)

Nguyễn Việt Thắng

Nguyen Viet Thang

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Thời gian: 08h00, Thứ Hai ngày 20 tháng 04 năm 2026.

Địa điểm: Hội trường Vplace 9, tầng 3, tòa nhà 25T2-N05, đường Nguyễn Thị Thập, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội.

Thời gian dự kiến	Nội dung chi tiết	Người thực hiện
07h00-08h00	Đăng ký tham dự Đại hội và phát Tài liệu họp, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết	Ban Tổ chức
08h00-08h10	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu; Khai mạc Đại hội	Ban kiểm tra tư cách đại biểu
08h10-08h20	Giới thiệu đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội và thông qua Ban kiểm phiếu	Ban Tổ chức
08h20-08h30	Thông qua Chương trình họp Đại hội, Quy chế tổ chức và biểu quyết, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031.	Ban Tổ chức
08h30-09h45	Trình bày các Báo cáo, tờ trình:	
	<ul style="list-style-type: none"> Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán 	Ông Trần Minh Tuấn
	<ul style="list-style-type: none"> Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị đánh giá công tác quản lý sản xuất kinh doanh của Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (kèm phụ lục BC của TV HĐQT độc lập) 	Ông Phạm Hoàng Sơn
	<ul style="list-style-type: none"> Báo cáo đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 	Ông Nguyễn Việt Hùng
	<ul style="list-style-type: none"> Báo cáo của Ban Kiểm Soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 	Ông Nguyễn Trung Hòa
	<ul style="list-style-type: none"> Thông qua việc Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2026 	
	<ul style="list-style-type: none"> Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2025 	Ông Trần Minh Tuấn
	<ul style="list-style-type: none"> Thông qua Kế hoạch SXKD, lợi nhuận và cổ tức năm 2026 	
<ul style="list-style-type: none"> Thông qua Báo cáo về thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS, Người PTQT Công ty và Thư ký Công ty năm 2025 		
<ul style="list-style-type: none"> Thông qua Thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS, Người PTQT Công ty và Thư ký Công ty năm 2026 		

	<ul style="list-style-type: none"> Thông qua việc Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 	Ông Nguyễn Thanh Tùng
	<ul style="list-style-type: none"> Thông qua chủ trương giao dịch giữa Công ty với người có liên quan phát sinh trong năm 2026 cho đến kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất năm 2027 	Ông Nguyễn Thanh Tùng
	<ul style="list-style-type: none"> Thông qua Phương án tăng Vốn điều lệ bằng việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu 	Ông Nguyễn Trung Hòa
	<ul style="list-style-type: none"> Nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có). 	Ông Phạm Hoàng Sơn
09h45-10h15	Thảo luận về các báo cáo và các tờ trình; tiến hành bỏ phiếu biểu quyết – bầu cử.	Ông Phạm Hoàng Sơn và Đoàn chủ tịch
10h15-10h35	Nghỉ giải lao	
10h35-10h45	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết – bầu cử	Ban kiểm phiếu
10h45-11h00	Thư ký đọc Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội	Ông Tô Anh Quý
11h00-11h15	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội và tuyên bố bế mạc Đại hội	Ông Nguyễn Thanh Tùng



Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA HDQT**

Đánh giá công tác Quản lý Sản xuất Kinh doanh của Công ty
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2025

Tình hình thế giới năm 2025 chuyển biến xấu, xung đột tại Ukraine, căng thẳng tại khu vực Trung Đông và cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung tiếp tục diễn biến phức tạp tiêu cực. Thương mại và đầu tư quốc tế suy giảm, ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng toàn cầu, tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp tác động đến việc phục hồi và phát triển kinh tế.

Với những đặc thù riêng, ngành công nghiệp sản xuất sản phẩm Cao su nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Cao su Sao Vàng còn gặp nhiều khó khăn như:

- Sự cạnh tranh khốc liệt các sản phẩm sẫm lớp với các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp nước ngoài tại thị trường Việt Nam.
- Xu hướng sử dụng lốp ô tô radial là phổ biến, hiện tại Công ty chưa sản xuất được dòng sản phẩm này.
- Mẫu mã, kiểu dáng sản phẩm liên tục thay đổi theo thị hiếu.

Những khó khăn trên đã ảnh hưởng lớn đến khả năng cạnh tranh của Công ty trên thị trường, ảnh hưởng đến việc tăng doanh thu và sản lượng tiêu thụ, tuy nhiên với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, với sự nỗ lực cố gắng của Ban điều hành và toàn thể CBCNV trong Công ty trong năm qua đã đạt được một số kết quả thể hiện qua các mặt sau:

Chi tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025	Thực hiện năm 2025	So với NQ năm 2025 (%)	So với thực hiện năm 2024 (%)
1- Giá trị sản xuất CN (theo giá CĐ 1994)	Tỷ đồng	350	269,6	77,0	94,5
2- Giá trị sản xuất CN (theo giá thực tế)	Tỷ đồng	991,9	827,8	83,4	102,0
3- Doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	2000	1490,2	74,5	140,1
Trong đó: DT SXCN		970	803,7	82,8	94,1
DT thương mại, DT khác		1030	686,5	66,6	326,7
4- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	100	32,3	32,3	16,9
5- Cổ tức	%	6	4	66,7	66,7

Nhận xét:

Nguyên nhân cơ bản dẫn đến sự sụt giảm của các chỉ tiêu này do sự suy thoái kinh tế toàn cầu dẫn đến tiêu thụ giảm làm ảnh hưởng đến sản lượng sản xuất của toàn Công ty. Giá trị doanh thu Sản xuất công nghiệp 827,8 tỷ đạt 83,4%; doanh thu tiêu thụ 803,7 tỷ đạt 82,8 %; lợi nhuận trước thuế đạt 32,3 tỷ đạt 32,3 % so với kế hoạch, đồng thời có sự nỗ lực điều hành và bám sát thị trường của HĐQT và Ban lãnh đạo công ty; kịp thời có những chính sách giá bán phù hợp với từng giai đoạn giữa bối cảnh rất khó khăn của thị trường do biến động của giá nguyên vật liệu tăng cao, sức tiêu thụ sản phẩm giảm.

II. Hoạt động của HĐQT năm 2025

1. Về nhân sự:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng có 05 thành viên gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Hoàn Sơn	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Việt Hùng	Thành viên HĐQT điều hành
3	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT điều hành
4	Nguyễn Đình Sơn	Thành viên HĐQT độc lập
5	Lương Xuân Hoàng	Thành viên HĐQT độc lập

2. Về tổ chức các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp đều đã được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên tham dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước theo đúng quy định của Điều lệ.

Chi tiết tình hình quản trị công ty và thông tin các cuộc họp HĐQT đã được nêu cụ thể tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 và được công bố thông tin theo đúng quy định,

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự
1	Phạm Hoàn Sơn	CT. HĐQT	07	100%
2	Nguyễn Việt Hùng	TV. HĐQT	07	100%
3	Nguyễn Thanh Tùng	TV. HĐQT	07	100%
4	Nguyễn Đình Sơn	TV. HĐQT	07	100%
5	Lương Xuân Hoàng	TV. HĐQT	07	100%

4. Đánh giá chung hoạt động của Hội đồng quản trị

Căn cứ vào các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các nghị quyết, quyết định.

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức họp 7 phiên và nhiều lần lấy ý kiến thành viên HĐQT. Căn cứ vào kết quả các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản, thay mặt HĐQT, chủ tịch HĐQT đã ký ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, quyết định phê duyệt, quyết định khác... Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty.

Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự.

Ngoài ra, các phiên họp quan trọng HĐQT đều mời Ban kiểm soát, thủ trưởng các đơn vị, Chi nhánh, Xí nghiệp trong Công ty tham dự để tham khảo ý kiến, bổ sung

thông tin đảm bảo các nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời, có sự đồng thuận cao và đạt mục tiêu tạo điều kiện cho Ban điều hành hoạt động tốt hơn, đem lại hiệu quả cho Công ty.

5. Thù lao, các khoản lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ vào ngân sách thù lao mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 đã phê duyệt, tiền lương của công tác điều hành, tình hình chi trả thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2025 như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, Thưởng, Thù lao (VNĐ)	Ghi chú
1	Phạm Hoàn Sơn	Chủ tịch HĐQT	60.000.000	Thù lao
2	Nguyễn Việt Hùng	TV. HĐQT TGD	679.039.400	
3	Nguyễn Thanh Tùng	TV. HĐQT P. TGD	570.585.400	
4	Nguyễn Đình Sơn	TV. HĐQT	48.000.000	Thù lao
5	Lương Xuân Hoàng	TV. HĐQT	48.000.000	Thù lao
	Tổng cộng		1.405.624.800	

6. Giao dịch giữa công ty và các bên liên quan

Trình tự, thủ tục phê duyệt các giao dịch giữa Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng với các bên liên quan được thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020, Luật chứng khoán 2019, Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ trong năm 2025 đã được trình bày chi tiết trong Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025.

7. Công tác chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại 231 Nguyễn Trãi, Khương Đình, Hà Nội.

Trong năm 2025 và đầu năm 2026, Công ty nhận được nhiều văn bản chỉ đạo của các cơ quan nhà nước về Dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại 231 Nguyễn Trãi, Khương Đình, Hà Nội.

- Ngày 12 tháng 09 năm 2025, UBND thành phố Hà Nội ra Quyết định số 4719/QĐ-UBND về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư đối với Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng, Công ty TNHH Sao Vàng – Hoàn Sơn, Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàn Sơn.

- Ngày 01 tháng 10 năm 2025 UBND phường Khương Đình, thành phố Hà Nội ra Quyết định số 566/QĐ-UBND về việc Phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết Dự án xây dựng tổ hợp thương mại và dịch vụ nhà ở cao tầng tại 231 Nguyễn Trãi, Khương Đình, Hà Nội tỷ lệ 1/500.
- Ngày 06 tháng 01 năm 2026, UBND thành phố Hà Nội ra Quyết định số 35/QĐ-UBND về việc Cho Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng chuyển mục đích sử dụng 62.389,46 m² đất và sử dụng 45,5 m² đất ở để thực hiện dự án xây dựng tổ hợp thương mại và dịch vụ nhà ở cao tầng tại 231 Nguyễn Trãi, Khương Đình, Hà Nội.

Sau khi nhận được các văn bản chỉ đạo của cơ quan Nhà nước, Hội đồng quản trị Công ty đã triển khai ngay các công việc chuẩn bị và từng bước đi dờn sản xuất lên Xuân Hòa, Phú Thọ nhằm ổn định sản xuất của Công ty đồng thời bàn giao mặt bằng cho dự án xây dựng.

III. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

Chi tiết nội dung về hoạt động của từng thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của từng thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị được trình bày tại các Phụ lục 01 và Phụ lục 02 kèm theo Báo cáo này.

IV. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành năm 2025

Với mục tiêu đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị tổ chức chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành trong việc thực hiện các giải pháp tiết giảm chi phí sản xuất, nâng cao công tác quản trị, nâng cấp chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh công tác bán hàng.

Phát huy tối đa việc bố trí hợp lý các dây chuyền sản xuất, năng lực trang thiết bị, giữ ổn định đội ngũ lao động, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động trên cơ sở hợp lý hóa sản xuất, tăng năng suất lao động và nâng cao chất lượng sản phẩm. Thực hiện tốt công tác tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất kinh doanh

Qua quá trình kiểm điểm công tác, cho thấy Ban điều hành đã triển khai thực hiện các nghị quyết và kết luận của Hội đồng quản trị với nỗ lực cao đáng ghi nhận.

Ban điều hành, cán bộ quản lý trong công ty nhận thức rõ và đã tập trung giải quyết khắc phục các yếu kém về khả năng cạnh tranh, vấn đề chất lượng sản phẩm, giá thành, đa dạng hóa sản phẩm, công tác thị trường trong nước và xuất khẩu trong công tác quản trị Công ty.

Đẩy mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm, Ban điều hành đã tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch và mục tiêu cho từng tháng. Từng bước khắc phục tồn tại, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm SRC. Tổ chức triển khai thực hiện phần đầu nhằm đạt các mục tiêu kế hoạch đề ra ở mức cao nhất có thể.

Thường xuyên rà soát bổ sung các quy định, quy chế hiện có nhằm kiểm soát chặt chẽ việc mua bán, xuất nhập phụ tùng, vật tư, nguyên vật liệu, đảm bảo quá trình xét duyệt đúng quy định, qui chế mua sắm vật tư đã ban hành.

Coi trọng công tác thực hiện định mức vật tư, luôn cập nhật hoàn thiện bộ định mức, kiểm điểm định mức hàng tháng, đề ra biện pháp khắc phục kịp thời các sai lệch, yếu kém trong xây dựng và quản lý thực hiện định mức vật tư tại các đơn vị.

Tuy nhiên, trong hoạt động của Ban điều hành vẫn có những tồn tại sau:

- Công tác điều hành quản lý trực tiếp tại các xí nghiệp sản xuất có lúc còn chậm. Bộ máy quản lý lao động, quản lý công nghệ ở một vài đơn vị có lúc chưa đáp ứng được yêu cầu.
- Bố trí lao động tại một số bộ phận, dây chuyền sản xuất tiếp tục bị mất cân đối do biến động giảm về quy mô sản xuất, cơ cấu sản phẩm bị thay đổi nhiều dẫn đến năng suất lao động chưa cao.
- Công tác kỹ thuật chưa sâu sát, chưa quyết liệt khắc phục triệt để các nguyên nhân làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.
- Công tác phát triển sản xuất sản phẩm mới còn chậm, chưa theo kịp nhu cầu thị trường.

V. Mức cổ tức năm 2025

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, kết quả SXKD năm 2025, HĐQT Công ty đã họp và thống nhất trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 xem xét thông qua thực hiện chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt với tỷ lệ thực hiện là 4%/mệnh giá cổ phiếu.

VI. Kế hoạch SXKD năm 2026

Trên cơ sở dự báo tình hình kinh tế Thế giới và Việt Nam, căn cứ kế hoạch phát triển Công ty năm 2025. Hội đồng quản trị thống nhất đề xuất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và phương hướng quản trị, điều hành gồm một số nội dung chính như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	So với thực hiện năm 2025 (%)
1-Giá trị sản xuất CN (theo giá Đ 1994)	Tỷ đồng	350	129,8
2-Giá trị sản xuất CN (theo giá thực tế)	Tỷ đồng	1019	123,1

3-Doanh thu tiêu thụ		2000	134,2
Doanh thu SXCN	Tỷ đồng	970	120,7
Doanh thu thương mại, doanh thu khác		1030	150,0
4-Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	100	309,6
5- Mức cổ tức (không nhỏ hơn)	%	6	150,0

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026, Hội đồng quản trị cần kiên quyết thực hiện các giải pháp sau đây:

Thực hiện nhanh, hiệu quả việc di dời cơ sở sản xuất từ Hà Nội lên Xuân Hòa, Phú Thọ để sớm ổn định việc sản xuất kinh doanh của công ty đảm bảo cuộc sống của người lao động.

Tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, tập trung giám sát hoạt động của Ban điều hành, các bộ quản lý các mặt hoạt động của Công ty

Đề xuất với Ban điều hành các giải pháp quản lý sản xuất, quản lý chi phí, quản lý chất lượng. Hoàn thiện công tác bán hàng, điều chỉnh chính sách tiêu thụ hợp lý với đại lý, nhà phân phối. Kiên quyết khắc phục những hạn chế của mình đã nêu trong phần đánh giá của HĐQT về hoạt động điều hành năm 2025.

Sử dụng lao động có hiệu quả, tìm mọi biện pháp tăng năng suất lao động trong tình trạng thiếu người.

Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV, có chính sách giữ người có trình độ cao, tay nghề giỏi, từng bước tăng thu nhập cho người lao động.

Quyết tâm phát triển sản phẩm mới, chất lượng cao đặc biệt là lốp xe máy không xăm, xăm xe máy butyl, xăm xe đạp butyl đáp ứng tốt nhu cầu thị trường.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Phạm Hoàng Sơn

**BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP - ÔNG
NGUYỄN ĐÌNH SƠN**

Tôi, Nguyễn Đình Sơn, người ký tên dưới đây là Thành viên HĐQT độc lập của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng. Thực hiện quyền hạn, trách nhiệm của Thành viên HĐQT độc lập, đảm bảo tuân thủ quy định về quản trị công ty, Tôi xin gửi báo cáo về hoạt động của mình và kết quả đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2025 như sau:

1. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập trong năm 2025

Căn cứ trên tình hình thực tế của Công ty, trong năm 2025, HĐQT Công ty đã triệu tập 07 cuộc họp và ban hành 07 Nghị quyết/ Quyết định HĐQT. Cá nhân tôi đã tham dự 07/07 cuộc họp HĐQT, đạt tỷ lệ tham dự 100% số cuộc họp của HĐQT. Trong các cuộc họp HĐQT, tôi đã tích cực đóng góp ý kiến đứng trên cương vị độc lập – khách quan, cân bằng lợi ích giữa công ty và các cổ đông, đặc biệt với các vấn đề mang tính chiến lược và các dự án quan trọng.

Trong các hoạt động vận hành và quản trị công ty, tôi cũng đã thực hiện vai trò và trách nhiệm của mình độc lập. Tôi đánh giá các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan, các giao dịch với các tổ chức tín dụng, được đảm bảo thực hiện đúng quy trình bảo vệ quyền lợi của cổ đông, phù hợp với quy định của pháp luật và cũng như các tiêu chuẩn về an toàn tài chính doanh nghiệp.

Ngoài ra, tôi còn tham gia hỗ trợ HĐQT đề xuất giải pháp hiệu quả, kịp thời hỗ trợ để Ban Tổng Giám đốc trong quá trình vận hành công ty, thực hiện tốt việc giám sát và kiểm soát đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

2. Đánh giá của thành viên độc lập HĐQT đối với hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2025

Các hoạt động của HĐQT đã thực hiện trong năm 2025 đã được trình bày đầy đủ tại Báo cáo quản trị công ty 6 tháng năm 2025 và Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025. Các hoạt động của HĐQT đều được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ hiện hành, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và các quy định của pháp luật. Cụ thể:

HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, bám sát định hướng và mục tiêu chung, tuân thủ các quy định của pháp luật chuyên ngành điều chỉnh các phạm vi hoạt động kinh doanh của Công ty.

Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập kịp thời, đúng trình tự và thẩm quyền. Nội dung họp được chuẩn bị kỹ lưỡng; hệ thống Biên bản và Nghị quyết được ban hành đúng thể thức, lưu trữ khoa học theo quy định.

Các thành viên HĐQT đã phát huy tính chủ động, đóng góp ý kiến phản biện khách quan và chịu trách nhiệm cao về các quyết định cá nhân. Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt 100% phản ánh sự đồng thuận và thống nhất cao trong các định hướng phát triển của Công ty.

3. Kết luận và ý kiến đóng góp

Với vai trò là thành viên hội đồng quản trị độc lập, tôi đã hoàn thành nhiệm vụ được giao. Tôi cam kết đảm bảo tính độc lập, khách quan trong việc thực hiện nhiệm vụ, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty và các cổ đông.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP**



NGUYỄN ĐÌNH SƠN

**BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP - ÔNG
LƯƠNG XUÂN HOÀNG**

Tôi, Lương Xuân Hoàng, người ký tên dưới đây là Thành viên HĐQT độc lập của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng. Thực hiện quyền hạn, trách nhiệm của Thành viên HĐQT độc lập, đảm bảo tuân thủ quy định về quản trị công ty, Tôi xin gửi báo cáo về hoạt động của mình và kết quả đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2025 như sau:

1. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập trong năm 2025

Căn cứ trên tình hình thực tế của Công ty, trong năm 2025, HĐQT Công ty đã triệu tập 07 cuộc họp và ban hành 07 Nghị quyết/ Quyết định HĐQT. Cá nhân tôi đã tham dự đầy đủ 07/07 phiên họp của HĐQT (đạt tỷ lệ 100%). Tại các kỳ họp, tôi luôn duy trì quan điểm độc lập và khách quan, tập trung phản biện các vấn đề chiến lược và dự án trọng điểm nhằm đảm bảo sự hài hòa lợi ích giữa Tổng Công ty và các cổ đông.

Đối với công tác vận hành, tôi đã thực hiện thẩm định độc lập các giao dịch với bên liên quan và các tổ chức tín dụng. Các giao dịch này đều đảm bảo tính pháp lý, tuân thủ quy trình quản trị và các tiêu chuẩn an toàn tài chính. Bên cạnh đó, tôi cũng chủ động hỗ trợ HĐQT, đã đề xuất giải pháp hiệu quả, kịp thời hỗ trợ để Ban Tổng Giám đốc trong quá trình vận hành công ty, thực hiện tốt việc giám sát và kiểm soát đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

2. Đánh giá của thành viên độc lập HĐQT đối với hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2025

Trên cơ sở giám sát độc lập, tôi ghi nhận các nội dung trọng yếu sau:

HĐQT đã thực thi nhiệm vụ một cách cẩn trọng, bám sát định hướng chiến lược và mục tiêu chung. Mọi hoạt động vận hành đều đảm bảo tính hợp quy theo Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ và các quy định pháp luật chuyên ngành hiện hành.

Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập kịp thời, đúng trình tự và thẩm quyền. Nội dung họp được chuẩn bị kỹ lưỡng; hệ thống Biên bản và Nghị quyết được ban hành đúng thể thức, lưu trữ khoa học theo quy định.

Các thành viên HĐQT đã phát huy tính chủ động, đóng góp ý kiến phản biện khách quan và chịu trách nhiệm cao về các quyết định cá nhân. Tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt 100% phản ánh sự đồng thuận và thống nhất cao trong các định hướng phát triển của Công ty.

3. Kết luận và ý kiến đóng góp

Với vai trò là thành viên hội đồng quản trị độc lập, tôi đã hoàn thành nhiệm vụ được giao. Tôi cam kết đảm bảo tính độc lập, khách quan trong việc thực hiện nhiệm vụ, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty và các cổ đông.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP**



LƯƠNG XUÂN HOÀNG





Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng;

- Căn cứ Báo cáo kiểm toán năm 2025 được cung cấp bởi Công ty TNHH Kiểm toán NVA;

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban Kiểm soát năm 2025, như sau:

Phần I

HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

I. Thù lao, Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

Thù lao của Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng/năm)
Trưởng BKS	01	4.000.000	12	48.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
Cộng				108.000.000

II. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025:

Trong năm 2025, BKS đã họp tổng cộng 05 phiên để triển khai các công việc. Kiểm tra, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thực hiện kế hoạch năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành Công ty và đưa ý kiến của Ban Kiểm soát về các chủ trương, kế hoạch, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính, công bố các thông tin theo quy định, cụ thể:

- Giám sát thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2025 của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

- Kiểm soát việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định;

- Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025;

- Kiểm soát thực hiện việc thoái vốn của Công ty tại Công ty CP Philip Carbon Black theo đúng các quy định của pháp luật;
- Kiểm soát, theo dõi việc góp vốn đầu tư vào Công ty cổ phần Sao Vàng Hoành Sơn và Công ty TNHH Sao Vàng Hoành Sơn theo đúng các quy định của pháp luật;
- Kiểm soát công tác tài chính kế toán, thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm;
- Kiểm soát việc phân phối lợi nhuận năm 2024 và xây dựng kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025;
- Giám sát việc công bố thông tin được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, minh bạch, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

Căn cứ vào kế hoạch hoạt động và phân công nhiệm vụ của từng thành viên Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát đã cố gắng thực hiện một cách tốt nhất công việc mình được phân công.

III. Tình hình kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2025:

1. Kiểm soát công tác tài chính kế toán, Báo cáo tài chính năm:

a. Tổ chức công tác kế toán:

- Công ty thực hiện lập và gửi Báo cáo tài chính định kỳ theo quy định của Nhà nước;
- Chính sách kế toán áp dụng tại Công ty phù hợp với các quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp, Chuẩn mực kế toán Việt Nam, các văn bản hiện hành của Nhà nước;
- Sổ sách kế toán, thống kê đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng quy định của chế độ kế toán thống kê. Định kỳ, Công ty thực hiện kiểm kê tiền mặt, hàng hóa, vật tư, thành phẩm tồn kho, đối chiếu công nợ (phải thu, phải trả) đầy đủ theo quy định, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với NSNN.

b. Báo cáo Tài chính năm 2025:

- BCTC năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán NVA.
- Qua thẩm tra báo cáo, thảo luận trực tiếp với kiểm toán viên và xem xét các tài liệu liên quan, BKS nhận thấy: Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài sản, nguồn vốn trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2025, kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ năm 2025, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.
- BKS nhất trí với các số liệu cũng như báo cáo của kiểm toán viên đã nêu trong Báo cáo tài chính năm 2025, số liệu chi tiết do đại diện của Ban điều hành báo cáo tại Đại hội.

2. Đầu tư tài chính và góp vốn vào doanh nghiệp khác:

2.1. Công ty đã thực hiện góp vốn liên doanh, liên kết thành lập Công ty Cổ phần Sao Vàng - Hoành Sơn để đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất sẫm lớp Cao Su Sao Vàng tại Hà Tĩnh, đã được Sở KHĐT tỉnh Hà Tĩnh cấp giấy phép đầu tư số 3002153776 ngày 05 tháng 03 năm 2020. Đến thời điểm ngày 31/12/2025 Công ty CP Cao Su Sao Vàng đã góp 30,6% vốn tương đương 375.000.000.000 đồng. Theo Biên bản họp Hội đồng Quản trị số 11A/BB-HĐQT ngày 12/02/2025 và Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 11B/NQ-HĐQT ngày

12/02/2025 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng thì Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng vẫn tiếp tục duy trì/nắm giữ khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Sao Vàng –Hoành Sơn. Theo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 04-2025/BB-HĐQT ngày 21/4/2025 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01-2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2025 của Công ty Cổ phần Sao Vàng –Hoành Sơn thì Công ty Cổ phần Sao Vàng–Hoành Sơn sẽ triển khai các bước/thủ tục để thực hiện các dự án trong thời hạn 5 năm từ năm 2025 đến năm 2029, cụ thể như sau:

- Công ty Cổ phần Sao Vàng – Hoành Sơn tiếp tục hoàn thiện hồ sơ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi triển khai thực hiện dự án để xin Nhà nước cấp phép;

- Hợp tác với Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoành Sơn triển khai thực hiện dự án tại khu đất 2.698,8 m² có địa chỉ tại số 261 Vũ Tông Phan, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội của Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng;

- Hợp tác với Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Kỹ thuật Điện nhận chuyển nhượng/sử dụng hợp pháp thửa đất có tổng diện tích 8.128,6 m², bao gồm 7.353,5 m² đất ngoài chỉ giới và 775,1 m² đất nằm trong chỉ giới mở đường theo quy hoạch có địa chỉ tại số 64 đường Trung Vãn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

- Mua lại Quyền sử dụng đất với diện tích khoảng 30 ha của Công ty TNHH Phonesack Việt Nam tại khu Công nghiệp phụ trợ, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Dự kiến đầu tư sản xuất lốp ô tô Radial, thương hiệu SRC.

2.2. Về việc góp vốn thực hiện Dự án “Tổ hợp Thương mại dịch vụ và Nhà ở cao tầng tại số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội”, cụ thể:

- Ngày 12/09/2025, UBND Thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 4719/QĐ-UBND về chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư là Công ty CP Cao su Sao Vàng, Công ty TNHH Sao Vàng-Hoành Sơn và Công ty CP Tập đoàn Hoành Sơn triển khai thực hiện dự án “Tổ hợp Thương mại dịch vụ và Nhà ở cao tầng tại số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội”.

- Ngày 01/10/2025, UBND Phường Khương Đình đã ban hành Quyết định số 566/QĐ-UBND về việc phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết Dự án xây dựng Tổ hợp Thương mại dịch vụ và Nhà ở cao tầng tại số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội, tỷ lệ 1/500.

- Ngày 06/01/2026, UBND Thành phố Hà Nội lại ban hành Quyết định số 35/QĐ-UBND về việc cho Công ty CP cao su Sao Vàng được chuyển đổi mục đích sử dụng để thực hiện dự án xây dựng Tổ hợp Thương mại dịch vụ và Nhà ở cao tầng tại số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội.

- Theo Hợp đồng hợp tác đầu tư số 18/2016/HĐHTĐT/SRC-HS ngày 15 tháng 6 năm 2016 giữa Công ty và Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoành Sơn, các bên đã đồng ý thành lập Công ty TNHH Sao Vàng – Hoành Sơn để thực hiện dự án “Tổ hợp Thương mại và Nhà ở Sao Vàng – Hoành Sơn” tại số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội. Vốn điều lệ của Công ty TNHH Sao Vàng – Hoành Sơn theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần 2 ngày 27/5/2022 là 500.000.000.000 đồng, trong đó Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng góp 130.000.000.000 đồng, tương ứng tỷ lệ sở hữu là 26%. Hiện tại, Công ty TNHH Sao Vàng – Hoành Sơn đang triển khai thực hiện dự án. Cũng theo hợp đồng này, Công ty

TNHH Sao Vàng – Hoàn Sơn sẽ chi trả và hỗ trợ Công ty các khoản kinh phí liên quan đến việc di dời nhà máy tại địa chỉ số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội và đầu tư vào nhà máy mới với tổng số tiền là 435 tỷ đồng. Đến 31/12/2025, Công ty đã nhận được khoản kinh phí đợt 1 và đợt 2 từ Công ty TNHH Sao Vàng – Hoàn Sơn với tổng số tiền là 143,5 tỷ đồng. Theo quyết định Hội đồng quản trị số DD-01/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 6 năm 2025 phê duyệt về việc “Di dời nhà máy Cao Su Sao Vàng” tại số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội, Công ty sẽ di dời cơ sở sản xuất của Công ty từ 231 Nguyễn Trãi lên phường Xuân Hòa, tỉnh Phú Thọ, thời gian dự kiến từ năm 2025 đến năm 2027. Tại thời điểm ngày 31/12/2025 Công ty đã trích lập dự phòng tổn thất cho khoản đầu tư góp vốn trên số tiền là: 1.336.001.115 đồng.

2.3. Vốn góp tại Công ty CP Philip Carbon Black Việt Nam là: 8.444.062.358 đồng, ngoài ra Công ty đã ứng trước tiền góp vốn với số tiền: 2.966.978.675 đồng. Tại thời điểm ngày 31/12/2025 Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng tổn thất cho khoản đầu tư góp vốn trên, Công ty đang phối hợp với PLCB, DRC, CSM thực hiện các công việc để thoái vốn toàn bộ khoản đầu tư này. Tại thời điểm ngày 31/12/2025 Công ty đã trích lập dự phòng tổn thất cho khoản đầu tư góp vốn trên số tiền là: 836.443.849 đồng.

3. Công tác Đầu tư xây dựng cơ bản

- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2025 thực hiện các hạng mục đầu tư mua sắm một số máy móc thiết bị lẻ theo Quyết định số 17A/QĐ-HĐQT ngày 14/02/2025 của Hội đồng quản trị: mua mới 05 máy nối đầu sấm xe máy; Mua mới 01 máy ép suất 2 thành phần 250(H) x 200(C)

- Công ty đã tổ chức lựa chọn nhà thầu, ký hợp đồng các gói thầu thuộc Dự án “Đầu tư mở rộng sản xuất lốp xe máy không sấm tại Xí nghiệp luyện Xuân Hòa”

- Công ty đã triển khai Dự án “Di dời nhà máy cao su Sao Vàng tại số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội”

Quá trình thực hiện công tác đầu tư xây dựng năm 2025 tại Công ty CP cao su Sao Vàng đã tuân thủ theo các quy định của Pháp luật về Đầu tư, Đấu thầu, Quy chế về công tác lựa chọn nhà thầu. Tuy nhiên Công ty triển khai vẫn còn chậm.

IV. Giám sát hoạt động giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 13/01/2025 thống nhất về Chấp thuận việc thực hiện các hợp đồng giao dịch giữa Công ty với người có liên quan là Công ty CP Tập đoàn Hoàn Sơn, Công ty TNHH Sao Vàng-Hoàn Sơn, Công ty CP tư vấn Đầu tư và Xây dựng Việt Anh trong việc mua bán hàng hóa.

- Hợp đồng thương mại được thực hiện theo đúng Quy chế của Hội đồng quản trị, Điều lệ và quy định của Nhà nước.

- Việc thực hiện các giao dịch giữa công ty, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Được liệt kê tại Báo cáo tình hình

quản trị năm 2025 của Công ty, đã được công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật. Bao gồm nội dung:

+ Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 13/01/2025 về việc ký hợp đồng bán hàng với Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàn Sơn với giá trị 198,1 tỷ đồng và ký hợp đồng mua hàng với Công ty TNHH Sao Vàng-Hoàn Sơn với giá trị 1,43 tỷ đồng.

V. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2025

1. Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị:

- Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp: Các Nghị quyết, quyết định và văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.

- Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị đã thể hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông năm 2025, chỉ đạo về sản xuất kinh doanh để hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 88/NQ-HĐQT về việc thống nhất trả cổ tức năm 2024 từ lợi nhuận năm 2024 cho các cổ đông theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

- Việc công bố thông tin được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, minh bạch, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Ban kiểm soát nhất trí với nội dung đánh giá kết quả thực hiện năm 2025 như báo cáo của Hội đồng quản trị.

2. Kiểm soát các nội dung hoạt động của Ban điều hành:

BKS không nhận được các đơn thư kiến nghị hay đề xuất của cổ đông về việc đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc công ty.

Ban Tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện việc điều hành công ty một cách thống nhất, tập trung, đúng theo chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ.

Thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2025: Các chỉ tiêu cụ thể, đánh giá và nguyên nhân đã được nêu tại Báo cáo của Ban điều hành, Ban kiểm soát nhất trí với nội dung báo cáo của Ban điều hành.

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	TH 2025/KH
1. Giá trị SXCN				
+ Theo giá cố định:	Tỷ đồng	350	269,6	77,0 %
+ Theo giá thực tế	Tỷ đồng	991,9	827,8	83,4 %
2. Doanh thu	Tỷ đồng	2.000	1.490,2	74,5 %
Trong đó: - SXCN	Tỷ đồng	970	803,7	82,8 %
- Thương mại, khác	Tỷ đồng	1.030	686,5	66,6 %

3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	100	32,3	32,3 %
-------------------------	---------	-----	------	--------

Các nội dung khác như chi phí đầu vào, các hợp đồng mua bán vật tư, hàng hóa, các hợp đồng tiêu thụ sản phẩm, Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra theo hình thức chọn mẫu ngẫu nhiên. Qua xem xét Ban Kiểm soát thấy Công ty đã tuân thủ quy định của nhà nước và quy chế của Công ty.

Các quy chế và quy định của Công ty phù hợp với hình thức hoạt động của Công ty cổ phần đã được triển khai và hoạt động.

VI. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành:

Với tinh thần trách nhiệm, trong quá trình hoạt động BKS luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong các cuộc họp. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành phù hợp với mục tiêu của Hội đồng quản trị và các chính sách Pháp luật quy định.

VII. Ý kiến của các cổ đông:

BKS không nhận được ý kiến, đơn thư nào của các cổ đông về hoạt động của Công ty năm 2025.

VIII. Ban Kiểm soát nhận xét và kiến nghị:

Trong năm 2025, Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty. Trong quá trình làm việc Ban kiểm soát chưa phát hiện có sai phạm nào của Hội đồng quản trị, Ban điều hành làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Công ty và của Cổ đông.

Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

1. Tiếp tục rà soát sửa đổi hoàn thiện các quy chế, quy định hiện có để phù hợp với hoạt động của Công ty trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành.
2. Có giải pháp tích cực, nhằm thu hồi các khoản công nợ phải thu khó đòi để đảm bảo việc sử dụng vốn có hiệu quả. Tăng cường quản lý chặt chẽ công tác theo dõi và quản lý công nợ phải thu khách hàng.
3. Đẩy nhanh tiến độ, triển khai hiệu quả thực hiện dự án: “Đầu tư mở rộng sản xuất lớp xe máy không sấm tại Xí nghiệp luyện cao su Xuân Hòa” để đảm bảo nguồn hàng cung cấp cho thị trường trong giai đoạn di dời Nhà máy tại 231 Nguyễn Trãi.
4. Đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông trong việc đầu tư dự án và công tác an sinh xã hội của người lao động trong quá trình triển khai Dự án tại địa điểm 231 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội.
5. Tiếp tục thực hiện các công việc liên quan đến việc thoái vốn tại Công ty cổ phần Phillip Carbon Black.

IX. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty trong việc quản trị, điều hành;
2. Định kỳ kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán và các tài liệu khác của Công ty. Kiểm tra, kiểm soát theo chuyên đề;

3. Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính;

4. Kiểm tra việc công bố thông tin được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, minh bạch, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

5. Thực hiện công tác khác theo chức năng nhiệm vụ của BKS quy định tại Điều lệ công ty, theo yêu cầu của HĐQT và Ban Điều hành.

Phần II

TÓNG KẾT HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ NĂM 2021 -2026

I. Về nhân sự:

Ban kiểm soát Công ty CP Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông năm 2021 bầu ngày 26/04/2021, gồm 03 thành viên, trong nhiệm kỳ có thay đổi một số nhân sự cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Trung Hòa - Trưởng ban (Bổ nhiệm ngày 25/04/2022)
2. Ông Trần Minh Tuấn - Trưởng ban (Từ nhiệm tại HĐQT ngày 25/04/2022)
3. Bà Vũ Thị Mai Nhung - Thành viên (Từ nhiệm tại HĐQT ngày 21/04/2025)
4. Ông Hoàng Văn Hòa - Thành viên
5. Ông Nguyễn Quang Huy - Thành viên (Bổ nhiệm ngày 21/04/2025)

II. Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên những nội dung hoạt động chính trong nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

Trong suốt nhiệm kỳ, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể là theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát đã tổ chức kiểm tra, kiểm soát theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Tham gia tất cả các cuộc họp của HĐQT, đóng góp tham gia ý kiến sửa đổi các quy chế của Công ty cho phù hợp với các quy định thay đổi của pháp luật nhà nước, việc ban hành hệ thống quy chế, quy định và đóng góp ý kiến trong các vấn đề hoạt động SXKD của Công ty;

- Kiểm tra việc thực hiện Điều lệ, các quy chế, quy định của Công ty;

- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm và bán niên của Công ty theo đúng quy định; Thẩm định Báo cáo tài chính năm trước và sau kiểm toán của Công ty;

- Kiểm tra, kiểm soát, báo cáo tài chính hàng tháng, quý, hàng năm của Công ty; Kiểm tra, kiểm soát theo các chuyên đề trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty: việc tuân thủ quy chế, quy định đối với hoạt động mua bán hàng hóa và dịch vụ, quản lý công nợ, công tác bán hàng, tiêu thụ sản phẩm, kiểm soát giá thành, công tác tiền lương...

- Giám sát việc công bố thông tin được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, minh bạch, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông;

- Giám sát việc chấp hành các nghĩa vụ của Công ty tuân thủ theo đúng các quy định của Pháp luật.

III. Kết quả giám sát đối với Hội đồng Quản trị, Ban điều hành

- Công tác quản trị của Công ty được thực hiện theo đúng Pháp luật, các quy định đối với hoạt động của công ty niêm yết, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông, đảm bảo tính công khai và minh bạch, sử dụng vốn một cách có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, nâng cao thu nhập hàng năm cho người lao động và thực hiện tốt các nghĩa vụ nộp ngân sách với Nhà nước.

- Trong nhiệm kỳ Hội đồng quản trị đã trình Đại hội cổ đông sửa đổi một số điều của Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty, Quy chế quản trị, đã chỉ đạo xây dựng và sửa đổi các quy chế, quy định Công ty có hệ thống đảm bảo phù hợp với sự thay đổi của các văn pháp luật như: Quy chế hoạt động của HĐQT, BKS; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế mua sắm hàng hóa và dịch vụ; Quy chế tiêu thụ sản phẩm; Quy chế Đầu tư mua sắm công; Quy chế quản lý hàng tồn kho; Quy chế bổ nhiệm bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm cán bộ quản lý; Quy chế trả lương; Quy chế đào tạo...

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã tổ chức thực hiện việc điều hành công ty một cách thống nhất, đúng theo chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ. Các Nghị quyết và Quyết định đã thể hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông hàng năm, chỉ đạo về sản xuất kinh doanh để hoàn thành kế hoạch đề ra. Ban điều hành đã chủ động trong điều hành hoạt động SXKD của Công ty góp phần hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch được giao, tổ chức hội nghị tổng kết hàng năm nhằm đánh giá đầy đủ các mặt hoạt động kinh doanh theo nghiệp vụ, đồng thời chỉ rõ những mặt hạn chế và tồn tại để nhằm giải quyết tháo gỡ và khắc phục

IV. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành:

- Ban Kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty. Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng trong quá trình hoạt động, BKS luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong các cuộc họp.


- Trong nhiệm kỳ 2021-2026, Ban kiểm soát luôn được cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, Ban điều hành và nhận được sự phối hợp cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu cần thiết của các phòng ban trong Công ty giúp Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2025, Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; Ban TGD;
- Lưu: BSK, Thư ký Công ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


Nguyễn Trung Hòa

Số: 70 /BC-BDH

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

Phần I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Tình hình thế giới năm 2025 có nhiều diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, xuất hiện nhiều yếu tố mới, vượt ngoài dự báo. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gia tăng; xung đột tại Ukraine, căng thẳng tại khu vực Trung Đông và cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung tiếp tục diễn biến phức tạp. Bên cạnh đó, lạm phát duy trì ở mức cao tại nhiều nền kinh tế, tăng trưởng kinh tế toàn cầu có xu hướng chậm lại; thương mại và đầu tư quốc tế suy giảm, ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng toàn cầu, tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp.

Trong nước, tình hình kinh tế - xã hội năm 2025 tiếp tục duy trì ổn định và đạt được một số kết quả tích cực trên các lĩnh vực như sản xuất công nghiệp, thu hút đầu tư, xuất nhập khẩu và du lịch. Tổng mức đầu tư bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tiếp tục tăng so với cùng kỳ; tuy nhiên, mức tăng trưởng chưa đồng đều giữa các ngành, lĩnh vực, sức mua thị trường còn tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro.

Trong bối cảnh chung đó, ngành công nghiệp sản xuất sản phẩm cao su nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng nói riêng gặp nhiều khó khăn, thách thức. Thị trường săm lốp trong nước cạnh tranh ngày càng gay gắt do sự tham gia của nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước. Xu hướng chuyển dịch từ lốp ô tô bias sang lốp radial diễn ra mạnh mẽ, trong khi hiện tại Công ty chưa sản xuất được dòng sản phẩm lốp radial, ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh và mở rộng thị phần. Bên cạnh đó, các rào cản kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng tại thị trường xuất khẩu ngày càng khắt khe, cùng với sự suy giảm nhu cầu tại một số thị trường truyền thống đã tác động đến sản lượng và hiệu quả xuất khẩu của Công ty. Bên cạnh những khó khăn trên, trong năm 2025 Công ty còn triển khai nhiệm vụ di dời nhà máy theo chủ trương của Thành phố nhằm phục vụ quy hoạch, chuyển đổi mục đích sử dụng đất để phát triển nhà ở cao tầng. Quá trình chuẩn bị và tổ chức, thực hiện đã tác động nhất định đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, bao gồm việc sắp xếp lại mặt bằng sản xuất, điều chỉnh kế hoạch đầu tư, bố trí lại lao động và phát sinh thêm chi phí liên quan.

Những khó khăn trên đã ảnh hưởng lớn đến khả năng cạnh tranh, doanh thu và sản lượng tiêu thụ của Công ty. Tuy nhiên với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, sự điều hành chủ động, quyết liệt của Ban lãnh đạo và sự nỗ lực của toàn bộ cán bộ, công nhân viên, Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng đã tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp trong tổ chức sản xuất, quản lý chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm và mở rộng thị trường. Nhờ đó, hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty cơ bản được duy trì ổn định và đạt được những kết quả tích cực trên nhiều mặt, tạo tiền đề cho việc thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh trong thời gian tiếp theo.

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU - 2025

Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2025	Thực hiện năm 2025	% so với KH năm 2025	% so với thực hiện năm 2024
I- Giá trị sản xuất CN (theo giá CĐ 1994)	Tỷ đồng	350	269,6	77,0	94,5
II- Giá trị sản xuất CN (theo giá thực tế)	Tỷ đồng	991,9	827,8	83,4	102,0
III- Doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	2000	1490,2	74,5	140,1
Trong đó: DT SXCN		970	803,7	82,8	94,1
DT thương mại, DT khác		1030	686,5	66,6	326,7
IV- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	100	32,3	32,3	16,9
V- Sản phẩm sản xuất chủ yếu					
1- Lốp xe đạp	Chiếc	4.400.000	3.758.219	85,4	91,9
2- Săm xe đạp	Chiếc	4.800.000	3.845.525	80,1	92,2
3- Lốp xe máy	Chiếc	1.600.000	1.243.166	77,7	104,0
4- Săm xe máy	Chiếc	5.600.000	3.997.961	71,3	83,9
5- Lốp ô tô	Chiếc	200.800	165.575	82,7	93,8
6- Săm ô tô	Chiếc	220.000	168.985	76,8	107,0
7- Yếm ô tô	Chiếc	120.000	78.150	65,1	79,6

VI- Sản phẩm tiêu thụ chủ yếu					
1- Lốp xe đạp	Chiếc	4.452.309	3.287.251	73,8	79,4
2- Săm xe đạp	Chiếc	4.910.229	3.722.191	75,8	87,6
3- Lốp xe máy	Chiếc	1.414.354	1.190.584	84,1	96,4
4- Săm xe máy	Chiếc	5.468.904	3.878.539	70,9	80,4
5- Lốp ô tô	Chiếc	210.809	170.305	80,7	95,3
6- Săm ô tô	Chiếc	213.101	157.551	73,9	96,9
7- Yếm ô tô	Chiếc	117.975	88.973	75,4	103,5

II. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ năm 2025

1. Công tác quản lý điều hành sản xuất

a. Các mặt đã làm được:

- Tập thể lãnh đạo Công ty, Ban điều hành và đội ngũ cán bộ quản lý đã nâng cao nhận thức, chủ động rà soát, đánh giá và từng bước triển khai các giải pháp nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác quản trị doanh nghiệp, tập trung vào nâng cao năng lực cạnh tranh, chất lượng sản phẩm, kiểm soát giá thành, đa dạng hóa sản phẩm và công tác thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Công ty tiếp tục tăng cường công tác quản lý chi phí, thực hành tiết kiệm trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm điều chỉnh giá thành sản phẩm phù hợp với diễn biến thị trường và hợp lý hóa sản xuất. Đồng thời, rà soát, bổ sung và hoàn thiện các quy định, quy chế hiện hành để tăng cường kiểm soát hoạt động mua sắm nguyên vật liệu, vật tư, phụ tùng; đảm bảo việc xét duyệt, mua sắm được thực hiện đúng quy định. Các bộ phận chuyên môn được chỉ đạo tích cực tìm kiếm, mở rộng hệ thống nhà cung cấp nhằm đảm bảo chất lượng vật tư và giá cả cạnh tranh.

- Trước những khó khăn trong công tác tiêu thụ sản phẩm, Ban điều hành đã tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch và mục tiêu cụ thể theo tháng, quý để tổ chức triển khai thực hiện. Công ty tiếp tục rà soát, củng cố và sắp xếp lại hệ thống đại lý tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước; đồng thời triển khai các phương án tiếp cận, mở rộng tệp khách hàng mới nhằm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Công tác xây dựng và thực hiện định mức vật tư được quan tâm, chú trọng. Công ty thường xuyên rà soát, cập nhật, hoàn thiện hệ thống định mức; tổ chức kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện định mức theo định kỳ hàng tháng, kịp thời đề ra các biện pháp khắc phục đối với những sai lệch, hạn chế trong công tác xây dựng và quản lý định mức vật tư tại các đơn vị.

b. Các mặt tồn tại trong công tác điều hành:

- Một số nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm lớp chưa được khắc phục triệt để, chất lượng một số chỉ tiêu kỹ thuật, độ bền mài mòn và hình thức, ngoại quan sản phẩm chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của thị trường.

- Công tác nghiên cứu, phát triển và đưa vào sản xuất các sản phẩm mới còn chậm, chưa theo kịp xu hướng thị trường và nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng.

2. Công tác tổ chức nhân sự và lao động tiền lương

- Công ty luôn quan tâm, chú trọng đến công tác xây dựng và quản lý tiền lương, đơn giá tiền lương, qua đó góp phần ổn định và từng bước cải thiện thu nhập cho người lao động, tạo điều kiện để người lao động yên tâm công tác, nâng cao năng suất lao động và đảm bảo chất lượng sản phẩm.

- Công ty thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của Nhà nước.

- Công ty tổ chức triển khai và thực hiện công tác Bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh môi trường theo đúng các quy định của Nhà nước và các quy định nội bộ của Công ty.

- Tính đến ngày 31/12/2025, tổng số lao động toàn Công ty là 715 người.

- Thu nhập bình quân thực tế của người lao động năm 2025 đạt 11,036 triệu đồng/người/tháng, bằng 95,05% so với năm 2024. Thu nhập của người lao động giảm do tác động của thị trường, sản lượng và doanh thu thực hiện chưa ổn định, dẫn đến quỹ tiền lương phân phối cho người lao động giảm so với năm trước.

3. Công tác thị trường

- Căn cứ bảng so sánh kết quả tiêu thụ năm 2024 so với năm 2025, doanh thu nội địa giảm 1,92%, trong đó nhóm sản phẩm sấm lốp xe đạp xe máy có xu hướng giảm so với cùng kỳ, trong khi nhóm sản phẩm sấm, lốp và yếm ô tô ghi nhận mức tăng trưởng, góp phần bù đắp một phần suy giảm chung. Cụ thể như sau:

+ Xe đạp, xe máy :

Trong năm 2024, thị trường xe đạp, xe máy duy trì mức tăng trưởng tương đối tốt. Bước sang năm 2025, thị trường có xu hướng suy giảm do chịu áp lực tổng hợp nhiều yếu tố khách quan, bao gồm sự suy giảm chung của nhu cầu thị trường, những thay đổi về chính sách thuế và việc tăng cường công tác quản lý hóa đơn, chứng từ đối với khu vực hộ kinh doanh. Những yếu tố này đã ảnh hưởng nhất định đến hoạt động của hệ thống phân phối, đặc biệt là các cửa hàng và đại lý cấp 2, dẫn đến tâm lý thận trọng trong kinh doanh. Tuy nhiên, đây là giai đoạn điều chỉnh cần thiết, phản ánh quá trình tái cơ cấu thị trường theo hướng minh bạch, bền vững hơn trong trung và dài hạn.

Trong bối cảnh chung còn nhiều khó khăn, thị trường xe máy vẫn ghi nhận điểm sáng ở phân khúc lốp không sấm. Tiêu thụ lốp xe máy không sấm tăng khoảng 60%, lốp

xe điện không sảm tăng khoảng 20% so với cùng kỳ, cho thấy định hướng đầu tư phát triển sản phẩm lớp không sảm của Công ty là phù hợp với xu thế và bước đầu đạt được kết quả tích cực

Đối với thị trường sảm xe máy, mặc dù nhu cầu chung có xu hướng giảm, song áp lực cạnh tranh về giá ngày càng gia tăng. Đây là yếu tố tác động trực tiếp đến kết quả tiêu thụ của Công ty, đồng thời đặt ra yêu cầu tiếp tục rà soát chiến lược sản phẩm, giá bán và chính sách thị trường nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh

Thị trường xe đạp nội địa suy giảm chủ yếu do nhu cầu chung giảm, không phải do Công ty bị mất thị phần vào các đối thủ cạnh tranh. Công ty cơ bản vẫn duy trì được hệ thống khách hàng hiện hữu, đồng thời thị trường tại khu vực miền Trung và miền Nam còn nhiều cơ hội để tiếp tục mở rộng.

+ Ô tô:

Trong năm 2025, thị trường tiêu thụ lớp ô tô gặp nhiều khó khăn do hoạt động lắp ráp trong nước chững lại và sức mua của khu vực tư nhân chịu tác động từ bối cảnh kinh tế chung. Tuy nhiên, nhờ việc triển khai đồng bộ các giải pháp thị trường, cùng với chất lượng sản phẩm lớp ô tô được cải thiện, sản lượng tiêu thụ lớp ô tô vẫn ghi nhận mức tăng so với năm 2024.

Đối với sản phẩm sảm, yếm ô tô đa số đều tăng, đem lại kết quả chấp nhận được trong bối cảnh khó khăn chung. Tuy nhiên, do chất lượng chưa ổn định, tỷ lệ lỗi còn cao nên sản lượng tiêu thụ chưa tương xứng với tiềm năng và nhu cầu thị trường. Đây là nội dung trọng tâm cần tiếp tục rà soát, cải thiện chất lượng và triển khai các giải pháp đồng bộ trong năm 2026 nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm.

- **Thị trường xuất khẩu :**

+ Năm 2025, doanh thu xuất khẩu giảm 24% so với năm 2024 do ảnh hưởng chung của thị trường và quá trình điều chỉnh hoạt động sản xuất theo hướng chuẩn hóa. Phần lớn các ngành hàng ghi nhận mức giảm so với cùng kỳ, riêng sảm xe đạp vẫn duy trì được tăng trưởng, cho thấy tiềm năng và cơ hội phát triển của nhóm sản phẩm này trong thời gian tới

+ Dù đối mặt với nhiều thách thức ở một số phân khúc, tình hình xuất khẩu của công ty vẫn thể hiện sự linh hoạt và tiềm năng phát triển bền vững. Cần tiếp tục phát huy lợi thế và khắc phục điểm yếu để củng cố vị thế trên thị trường quốc tế.

4. Công tác tài chính

- Thực hiện và kiểm tra việc ghi chép số liệu kế toán đảm bảo tính toán và phản ánh chính xác, kịp thời, đầy đủ toàn bộ tài sản và các hoạt động kinh tế tài chính tại Công ty và các tổ chức, đơn vị cơ sở trực thuộc Công ty trên các chứng từ, sổ sách kế toán vào các báo cáo tài chính.

- Làm tốt công tác huy động vốn, sử dụng hợp lý các nguồn vốn như vốn đầu tư của các cổ đông, lựa chọn phương án đầu tư, lựa chọn Ngân hàng có cơ chế và lãi suất hợp lý...đảm bảo nguồn vốn của Công ty luôn được bảo toàn và phát triển.

- Chấp hành nghiêm chỉnh việc tính toán đầy đủ, kịp thời đúng chính sách, chế độ của Nhà nước ban hành về các khoản thuế phải nộp ngân sách. Giải quyết đúng chính sách với người lao động.

- Kiểm tra giám sát việc thu chi tài chính, việc sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn và sự biến động tăng giảm của các loại tài sản, vật tư tiền vốn tại Công ty và các đơn vị cơ sở trực thuộc công ty. Phát hiện các vi phạm nguyên tắc quản lý kinh tế tài chính trong Công ty và các đơn vị cơ sở trực thuộc Công ty. Báo cáo và đề xuất với lãnh đạo Công ty các biện pháp xử lý theo đúng quy định hiện hành.

- Lập báo cáo tài chính toàn Công ty, chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của báo cáo tài chính, gửi báo cáo tài chính cho các cơ quan chức năng quản lý nhà nước theo quy định do Bộ Tài chính ban hành.

- Cùng với phòng ban nghiệp vụ trong toàn Công ty tham gia tiến hành việc đối chiếu và thu hồi công nợ, phát huy đầy đủ tính tự chủ trong sản xuất kinh doanh và hoạt động tài chính của Công ty.

5. Công tác khoa học kỹ thuật, chất lượng

Năm 2025, Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, tích cực tìm kiếm, khai thác, nghiên cứu, thử nghiệm và áp dụng đưa vào sản xuất các loại vật liệu mới, thay đổi đơn pha chế, hợp lý hóa nguyên vật liệu và kết cấu sản phẩm nhằm nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty. Cụ thể:

- Khảo sát, điều chỉnh và ban hành định mức nguyên vật liệu cho các sản phẩm cao su, tính toán thi công và định mức làm cơ sở chào giá các sản phẩm sẫm lớp xuất khẩu, cao su kỹ thuật và lớp nông nghiệp, lớp không sẫm,...

- Phối hợp với các đơn vị sản xuất trong công ty xử lý và khắc phục kịp thời các biến động trong sản xuất, giám sát quá trình sản xuất giảm tỷ lệ phế và sản phẩm lỗi ra thị trường.

6. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và công tác cơ điện

- Công tác quản lý sử dụng vật tư, linh kiện, phụ tùng cơ điện được giám sát chặt chẽ từ việc nhập, xuất cấp phát, đáp ứng cho việc bảo dưỡng sửa chữa thiết bị, chủ động trong việc chuẩn bị các vật tư, phụ tùng dự phòng hợp lý nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng.

7. Công tác ATLĐ - VSCN - PCCN và công tác môi trường

- Trong năm 2025, công tác ATLĐ - VSCN - PCCN đã được Công ty thực hiện đầy đủ chế độ theo đúng quy định của pháp luật.

+ Thông qua các đợt huấn luyện định kỳ, huấn luyện mới để phổ biến các chế độ chính sách của cơ quan nhà nước về công tác AT-VSLĐ cho người lao động. Chỉ ra cho người lao động các mối nguy hiểm, các nguy cơ tiềm ẩn trong dây chuyền sản

xuất và các biện pháp để phòng tránh, nhằm hạn chế tai nạn lao động xảy ra trong quá trình làm việc.

+ Công tác PCCN thường xuyên được kiểm tra đảm bảo quy trình, quy định. Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ cho CBCNV công ty nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm cũng như nghiệp vụ thực tập phương án PCCN theo kế hoạch của Cảnh sát PCCC.

+ Xây dựng kế hoạch và tham gia cùng Hội đồng ATVSLEĐ của Công ty tiến hành kiểm tra công tác ATVSLEĐ tại các đơn vị trong Công ty định kỳ 3 tháng/lần để đánh giá tình hình thực hiện các mặt của công tác ATVSLEĐ, phát hiện những tồn tại, đề xuất các biện pháp khắc phục.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

I. Các chỉ tiêu chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	% so với thực hiện năm 2025	
			SX	TT
I-Giá trị sản xuất CN (theo giá CĐ 1994)	Tỷ đồng	350	129,8	
II-Giá trị sản xuất CN (theo giá thực tế)	Tỷ đồng	1019	123,1	
III-Doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	2000	134,2	
Doanh thu SXCN		970	120,7	
Doanh thu thương mại, doanh thu khác		1030	150,0	
IV-Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	100	309,6	
Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	% so với thực hiện năm 2025	
			SX	TT
V- Sản phẩm sản xuất chủ yếu				
1- Lốp xe đạp	Chiếc	4.300.000	114,4	130,8
2- Săm xe đạp	Chiếc	5.000.000	130,0	134,3
3- Lốp xe máy	Chiếc	1.600.000	128,7	134,3
4- Săm xe máy	Chiếc	5.600.000	140,1	144,3
5- Lốp ô tô	Chiếc	200.000	120,8	117,4
6- Săm ô tô	Chiếc	220.000	130,2	139,6
7- Yếm ô tô	Chiếc	120.000	153,6	134,9

II. Tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại và những khó khăn trong thời gian tới.

Dự báo năm 2026 tình hình kinh tế và chính trị vẫn diễn biến phức tạp khó lường. Kinh tế trong nước áp lực lạm phát, tỷ giá, lãi suất cao, thị trường tiền tệ, trái phiếu doanh nghiệp... còn tiềm ẩn rủi ro. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty còn những khó khăn, thách thức như giá vật liệu đầu vào tăng cao ảnh hưởng lớn đến giá bán, cạnh tranh quyết liệt với các nhà sản xuất trong nước và nước ngoài và đặc biệt Công ty chưa có sản phẩm lớp Radial để bắt kịp với nhu cầu sử dụng trên thị trường.

Tháng 01/2026 Thành phố Hà Nội có quyết định số 35/QĐ-UBND Về việc thu hồi chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại cơ sở sản xuất 231 Nguyễn Trãi – Hà Nội dẫn đến kế hoạch sản xuất kinh doanh các sản phẩm sãm, lớp ô tô, lớp xe máy và các sản phẩm cao su kỹ thuật vv.. ở thời điểm hiện tại và trong thời gian tới có nhiều xáo trộn và gặp rất nhiều khó khăn. Ngay từ quý III, IV năm 2025 Công ty đã triển khai lập báo cáo chủ trương đầu tư, điều chỉnh quy hoạch tại Xuân Hòa, lập báo cáo nghiên cứu khả thi cho di dời nhà máy tại 231 Nguyễn Trãi – Hà Nội về Xuân Hòa – Phú Thọ; Cơ cấu, quy hoạch lại quy mô sản xuất các sản phẩm sãm lớp xe đạp, xe máy, sãm lớp ô tô và các sản phẩm cao su kỹ thuật tại các cơ sở sản xuất của Công ty ở Hà Nội, Chi nhánh Hưng Yên và Xuân Hòa – Phú Thọ.

Trên cơ sở đó ngay từ đầu năm 2026 Công ty khẩn trương triển khai sắp xếp, thu gọn lại các dây chuyền sản xuất; Phân bổ các nguồn lao động, cân đối các nguồn vốn trong toàn Công ty cho phù hợp với từng giai đoạn chuẩn bị và thực hiện di dời với mục tiêu: Hạn chế tối thiểu việc đứt, gãy nguồn cung một số dòng sản phẩm ra thị trường nhằm duy trì thương hiệu SRC; Đảm bảo chế độ, chính sách, quyền lợi cho người lao động trong toàn Công ty trong từng giai đoạn trước và sau di dời giữ ổn định an sinh xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình thực hiện Công ty còn gặp nhiều khó khăn về nguồn vốn thực hiện, nguồn nhân lực sau khi di dời.

III. Một số giải pháp chủ yếu.

1. Công tác quản trị doanh nghiệp

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết của HĐQT trong việc điều hành, chỉ đạo sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đạt hiệu quả kinh tế - xã hội cao nhất.

- Chỉ đạo phối hợp tốt giữa các đơn vị trong Công ty đẩy nhanh việc nghiên cứu và triển khai sản xuất thêm các sản phẩm mới, sản phẩm cải tiến nhằm đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng các yêu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu, tăng doanh thu bán hàng.

- Phát huy tối đa việc bố trí hợp lý các dây chuyền sản xuất, năng lực trang thiết bị, giữ ổn định đội ngũ lao động, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động trên cơ sở hợp lý hóa sản xuất, tăng năng suất lao động và nâng cao chất lượng

sản phẩm. Thực hiện tốt công tác tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất kinh doanh.

- Tập trung đảm bảo ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm trong quản lý điều hành tại các đơn vị trong Công ty, khắc phục những tồn tại về mặt chất lượng sản phẩm đã được khách hàng phản ánh nhằm nâng cao uy tín thương hiệu Công ty và nâng cao tính cạnh tranh của sản phẩm.

- Tăng cường quản lý, giám sát đối với các đơn vị trong việc thực hiện các quy định về quản lý lao động, quản lý định mức vật tư, nguyên liệu, năng lượng, tích cực tìm kiếm và triển khai thực hiện các giải pháp nhằm giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm. Phân đấu đạt chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận ở mức cao nhất.

- Quan tâm phát triển nguồn nhân lực, xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo nguồn lực thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Công tác bán hàng

- Tăng cường công tác quảng bá thương hiệu, xây dựng chính sách bán hàng phù hợp đối với từng ngành hàng, từng khu vực thị trường nhằm duy trì và phát triển tiêu thụ những sản phẩm đang có thế mạnh tại thị trường nội địa, phấn đấu đạt và vượt kế hoạch doanh thu đã đề ra theo từng tháng, quý và cả năm.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống phân phối sản phẩm trên toàn quốc. Tái cơ cấu hệ thống phân phối tại một số tỉnh miền Bắc và miền Nam.

- Kiện toàn, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ bán hàng nhằm nâng cao khả năng hoạt động và hiệu quả công việc.

- Tiếp tục đầu tư đẩy mạnh công tác xuất khẩu, đồng thời phải tăng cường công tác dịch vụ sau bán hàng, giữ vững thị phần ở các thị trường cũ và khai thác thêm thị trường mới.

- Kết hợp với phòng tài chính xây dựng giá bán cạnh tranh cho từng thị trường.

3. Công tác lao động tiền lương

- Thường xuyên rà soát và hoàn thiện công tác định biên, định mức lao động, tiền lương. Từ đó xây dựng mới hoặc điều chỉnh cho phù hợp chi phí tiền lương đối với từng đơn vị, từng sản phẩm trong Công ty.

- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực năm 2026 đạt hiệu quả cao nhất. Kết hợp với các đơn vị tìm giải pháp ngăn chặn việc sụt giảm lao động.

- Thực hiện tốt hơn nữa công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động/ khám sức khỏe định kỳ, giải quyết các chế độ đúng quy định.

4. Công tác tài chính

- Phát huy chức năng, nhiệm vụ của công tác Tài chính và Luật kế toán trong kiểm soát nội bộ, kiểm soát các chi phí hoạt động của Công ty nhằm nhận diện và đề xuất những biện pháp phòng ngừa rủi ro, chống lãng phí, đảm bảo chi phí hợp lý, hợp lệ nhằm hạ giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm SRC.

- Kiểm soát chặt chẽ thu chi, công nợ, thanh toán phối hợp với phòng TTBH hạn chế tối đa phát sinh nợ khó đòi trong công nợ của khách hàng.

- Chuẩn bị Báo cáo tài chính năm, Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2026 và các báo cáo khác trình Đại hội đồng cổ đông.

- Tư vấn, tham mưu cho lãnh đạo Công ty các biện pháp quản lý tài chính, tiết giảm chi phí, giá thành sản phẩm.

5. Công tác cơ điện, năng lượng

- rà soát, hoàn thiện Quy chế hoạt động Cơ điện, thực hiện tốt công tác quản lý sử dụng thiết bị, định mức chế tạo sửa chữa máy móc thiết bị, phụ tùng.

- Thực hiện tốt công tác quản lý thiết bị, bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên, đảm bảo phục vụ sản xuất tốt. Theo dõi tình trạng thiết bị, kịp thời sửa chữa thiết bị đáp ứng nhu cầu sản xuất.

- Đánh giá nhận diện khắc phục ngay các điểm gây lãng phí năng lượng (điện, hơi nóng, khí nén), đặt mục tiêu giảm chi phí tiêu hao năng lượng năm sau so với năm trước khoảng 2%.

6. Công tác khoa học kỹ thuật và bảo đảm chất lượng

- Nghiên cứu cải thiện chất lượng lớp ô tô với các nội dung chính: Cải thiện khả năng chịu mòn của lớp ô tô, nâng cao chất lượng ngoại quan, giảm tỷ lệ sửa chữa lớp, nghiên cứu các dòng lớp phục vụ nông nghiệp, nghiên cứu phát triển các dòng lớp không sẫm phục vụ thị trường.

- Duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2015. Nghiên cứu hợp lý và tối ưu hoá các đơn pha chế nhằm hợp lý hoá chi phí nguyên vật liệu, tiết giảm chi phí.

7. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Về công tác đầu tư các thiết bị lẻ: Năm 2025 đã thực hiện hoàn thành việc lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm các thiết bị lẻ cần thiết cho các dây chuyền sản xuất kịp thời, phục vụ tốt sản xuất tại Hà Nội, Hưng Yên, Xuân Hòa. Kế hoạch đầu tư năm 2026 được xây dựng trên cơ sở rà soát cụ thể các nhu cầu về thiết bị sát với điều kiện hoàn cảnh hiện tại đang thực hiện di dời, đảm bảo duy trì chất lượng sản phẩm và tiếp cận với công nghệ tiên tiến với mục đích sau khi di dời chất lượng sản phẩm được nâng cao. Các Báo cáo kinh tế kỹ thuật, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm các thiết bị lẻ năm 2026 đến nay đã được thực hiện đầy đủ.

Về triển khai các dự án đầu tư lớn hiện Công ty đang triển khai 02 dự án: Mở rộng sản xuất lớp xe máy không sấm công suất 600.000 chiếc/năm tại Xuân Hòa – Phú Thọ; Và di dời nhà máy tại 231 Nguyễn Trãi – Hà Nội lên lên Xuân Hòa – Phú Thọ.

- Với dự án mở rộng sản xuất lớp xe máy không sấm Công ty đã thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý về kế hoạch, tổ chức lựa chọn nhà thầu vv... các gói thầu của dự án. Và tháng 08/2025 đã ký Hợp đồng với nhà thầu gói thầu hỗn hợp (gói PC) để triển khai xây lắp, cung cấp thiết bị cho dự án. Đến nay nhà thầu đang triển khai xây dựng nhà xưởng và thực hiện mua sắm thiết bị.
- Về dự án di dời nhà máy tại 231 Nguyễn Trãi – Hà Nội lên Xuân Hòa – Phú Thọ, Công ty đã triển khai các thủ tục Báo cáo chủ trương đầu tư, Báo cáo nghiên cứu khả thi, xin điều chỉnh quy hoạch tại thửa đất trên Xuân Hòa – Phú Thọ. Để kịp thời bàn giao mặt bằng cho dự án thí điểm tại 231 Nguyễn Trãi – Hà Nội công ty đã tổ chức quy hoạch, sắp xếp thu gọn các dây chuyền sản xuất công nghệ, thiết bị vv.. nhằm duy trì sản xuất tránh để đứt gãy nguồn hàng ra thị trường trong giai đoạn trước và sau di dời.

8. Công tác khác

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể như Công đoàn, Đoàn thanh niên xây dựng các chương trình hành động cụ thể, thiết thực, phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, phong trào lao động sáng tạo, tập hợp ý tưởng, cải tiến hợp lý hóa, áp dụng khoa học tiên tiến hiện đại vào sản xuất, thực hành tiết kiệm, giảm chi phí nhằm hạ giá thành, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm và động viên CBCNV tích cực lao động sản xuất hoàn thành nhiệm vụ năm 2026.

- Thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ. Khen thưởng động viên kịp thời các bộ phận, cá nhân có thành tích cao trong lao động sản xuất, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục đầu tư cải thiện môi trường làm việc, chăm lo sức khỏe cho người lao động. Xây dựng và thực hiện hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 phiên bản 2015, xây dựng môi trường lao động sản xuất thực sự xanh - sạch - đẹp, văn minh hiện đại.

Với truyền thống Sao Vàng, bằng nỗ lực phấn đấu của tất cả CBCNV, chúng ta tin tưởng trong thời gian tới, Công ty sẽ đoàn kết vượt qua khó khăn, hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2026, đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động, tạo tiền đề cho Công ty phát triển bền vững trong những năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, phương hướng và một số giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty CP Cao su Sao Vàng, Ban điều hành xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

**TM.BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Việt Hùng



Số: 71 /TTr-HĐQT

Hà nội, ngày 20 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 như sau:

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Công ty TNHH Kiểm toán NVA thực hiện kiểm toán, ký ngày 06/03/2026, theo đó Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Xin đính kèm Tờ trình này Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025 và Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



PHẠM HOÀNH SƠN

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG

Số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BẢO CÁO TÀI CHÍNH**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Cuối năm	Đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		775.180.694.485	549.126.282.887
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	31.713.845.250	29.711.953.512
1. Tiền	111		19.713.845.250	14.711.953.512
2. Các khoản tương đương tiền	112		12.000.000.000	15.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		465.485.071.187	235.235.110.511
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	471.808.212.752	238.217.156.220
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	743.986.201	720.135.153
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hoạt động xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	6.123.376.887	5.921.919.771
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(13.190.504.653)	(9.624.100.633)
IV. Hàng tồn kho	140	V.7	270.360.302.626	250.315.400.799
1. Hàng tồn kho	141		271.173.063.421	251.291.699.609
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(812.760.795)	(976.298.810)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		7.621.475.422	33.863.818.065
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8	1.449.755.033	949.024.039
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		512.452.621	1.952.962.417
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	V.16	5.659.267.768	30.961.831.609
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG

Số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Khuông Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Cuối năm	Đầu năm
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		566.201.432.775	659.813.031.320
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		2.013.000.000	97.823.430.950
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5	2.013.000.000	97.823.430.950
II. Tài sản cố định	220		46.379.013.255	48.295.006.758
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	31.095.616.333	31.792.162.129
- Nguyên giá	222		694.427.513.831	682.879.204.189
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(663.331.897.498)	(651.087.042.060)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.11	5.177.622.570	13.104.992.707
- Nguyên giá	225		8.751.338.606	20.124.700.342
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(3.573.716.036)	(7.019.707.635)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	10.105.774.352	3.397.851.922
- Nguyên giá	228		10.335.112.352	3.615.723.022
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(229.338.000)	(217.871.100)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.12	5.507.948.207	2.065.608.864
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		5.507.948.207	2.065.608.864
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.2	509.648.027.705	508.505.488.913
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		505.000.000.000	505.000.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		8.444.062.358	8.444.062.358
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(3.796.034.653)	(4.938.573.445)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		2.653.443.608	3.123.495.835
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8	2.653.443.608	3.123.495.835
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.341.382.127.260	1.208.939.314.207

0010
 CÔNG
 CỔ PHẦN
 CAO SU
 SAO VÀNG
 4 PH

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG

Số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Cuối năm	Đầu năm
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		774.011.203.102	633.884.449.885
I. Nợ ngắn hạn	310		620.836.712.221	482.034.437.507
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.14	92.039.014.182	148.253.168.523
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.15	10.073.444.486	42.545.325.913
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.16	5.615.346.310	329.996.742
4. Phải trả người lao động	314		19.504.446.148	22.004.103.842
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.17	6.247.141.610	3.746.675.146
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.19	20.833.331	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.18	3.110.815.533	5.725.515.452
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.13	470.997.604.774	255.679.533.163
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.20	446.256.207	659.085.638
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		12.781.809.640	3.091.033.088
II. Nợ dài hạn	330		153.174.490.881	151.850.012.378
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.18	143.500.000.000	143.500.000.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.13	2.674.490.881	2.115.557.255
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		7.000.000.000	6.234.455.123
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	V.21	567.370.924.158	575.054.864.322
I. Vốn chủ sở hữu	410		567.370.924.158	575.054.864.322
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		280.657.650.000	280.657.650.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		280.657.650.000	280.657.650.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần			3.605	3.605
5. Cổ phiếu quỹ	415		(23.970.000)	(23.970.000)
8. Quỹ đầu tư phát triển			162.326.715.944	116.834.693.289
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		124.410.524.609	177.586.487.428
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		99.791.186.421	25.946.411.910
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		24.619.338.188	151.640.075.518
II. Nguồn kinh phí	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.341.382.127.260	1.208.939.314.207

Người lập biểu



Lê Lan Phương

Kế toán trưởng



Trần Minh Tuấn

Tổng Giám đốc




Nguyễn Việt Hùng

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG

Số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Năm 2025

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VL1	1.490.284.526.110	1.063.350.074.195
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VL.2	34.488.525.017	35.570.201.845
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		1.455.796.001.093	1.027.779.872.350
4. Giá vốn hàng bán	11	VL.3	1.311.902.895.980	881.653.342.717
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		143.893.105.113	146.126.529.633
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VL.4	3.068.112.409	5.260.102.768
7. Chi phí tài chính	22	VL.5	25.626.703.813	24.273.955.878
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		20.544.834.413	15.350.281.706
8. Chi phí bán hàng	25	VL.8	30.612.760.815	35.471.024.400
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VL.9	66.062.213.340	63.611.727.491
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		24.659.539.554	28.029.924.632
11. Thu nhập khác	31	VL.6	7.695.990.154	306.883.950.654
12. Chi phí khác	32	VL.7	29.471.239	144.249.052.353
13. Lợi nhuận khác	40		7.666.518.915	162.634.898.301
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		32.326.058.469	190.664.822.933
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VL.11	7.706.720.281	39.024.747.415
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		24.619.338.188	151.640.075.518
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VL.12	877	4.852
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VL.12	877	4.852

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Lê Lan Phương

Trần Minh Tuấn

Nguyễn Việt Hùng

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2026



Số 72/TTr-BKS

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNHV/v: Thông qua việc Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2026**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 và soát xét Báo cáo tài chính định kỳ của Công ty như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.
- Là một trong những Công ty kiểm toán hàng đầu; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm đảm bảo đáp ứng được yêu cầu chất lượng, phạm vi và tiến độ kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

- Có chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán.

2. Lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập:

Ban Kiểm soát đề xuất lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán độc lập sau thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 và soát xét Báo cáo tài chính định kỳ của Công ty như sau:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán NVA.
- Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán Nhân Tâm Việt.
- Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và Tư vấn A&C chi nhánh Hà Nội.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền HĐQT Công ty thực hiện lựa chọn Công ty kiểm toán theo danh sách và tiêu chí nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Thư ký Công ty;
- Lưu BKS, VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**
NGUYỄN TRUNG HÒA

Số: 73 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về phương án phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2025 như sau:

I. Thông qua việc trích lập các quỹ như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Vốn điều lệ của Công ty đến 31/12/2025.	280.657.650.000
2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	99.791.186.421
3	Lợi nhuận phát sinh năm 2025	32.326.058.469
3.1	Thuế TNDN	7.706.720.281
3.2	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (3-3.1)	24.619.338.188
3.3	Trích các quỹ: <i>Trong đó</i>	9.847.735.275
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	2.461.933.819
	- Quỹ đầu tư, phát triển (30%)	7.385.801.456
4	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức cho các cổ đông (4=2+3.2-3.3).	114.562.789.334

II. Thông qua mức chia cổ tức năm 2025 như sau:

- Tỷ lệ thực hiện (dự kiến): 4%/ mệnh giá cổ phiếu.
- Tổng giá trị cổ tức 2025 (dự kiến): 11.225.347.200 đồng
- Nguồn chi trả: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối xác định tại ngày 31/12/2025 (căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025).
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt.

Thời điểm chia cổ tức: Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chia cổ tức như trên, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị làm các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để tiến hành chia cổ tức cho các cổ đông theo quy định trong thời gian sớm nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



PHẠM HOÀNH SƠN

Số: 74 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Kế hoạch SXKD, lợi nhuận và cổ tức năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng;

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua những nội dung sau:

Năm 2026, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức như tăng trưởng chậm và không đồng đều giữa các quốc gia, lạm phát kéo dài, bất ổn địa chính trị và chuỗi cung ứng chưa phục hồi hoàn toàn.

Trước tình hình trên, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã họp và đề ra nhiều biện pháp nhằm tiết giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành nâng cao chất lượng, đa dạng mẫu mã, chủng loại của sản phẩm để tăng sức cạnh tranh của sản phẩm SRC trên thị trường trong nước và xuất khẩu, đẩy mạnh doanh thu thương mại.

Từ phân tích trên HĐQT Công ty CP Cao su Sao Vàng kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch SXKD, lợi nhuận và cổ tức năm 2026 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Giá trị SXCN theo giá cố định năm 1994	350
2	Giá trị SXCN theo giá thực tế	1019
3	Doanh thu	2.000
	Trong đó:	
	- Doanh thu từ SXKD các sản phẩm từ cao su	970
	- Doanh thu thương mại	1.030
4	Lợi nhuận trước thuế	100
5	Lợi nhuận sau thuế	79
6	Dự kiến chia cổ tức năm 2026	6% Vốn điều lệ trở lên

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty: Tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, kế hoạch kinh doanh, tình hình hoạt động của Công ty và căn cứ báo cáo tài chính gần nhất của Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến tạm ứng cổ tức năm 2026 từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty (lợi nhuận sau thuế chưa phân phối), bao gồm mức tạm ứng cổ tức trong phạm vi đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, thời gian, phương thức chi trả và các vấn đề khác liên quan đến tạm ứng cổ tức cho cổ đông, đảm bảo việc tạm ứng cổ tức thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.



Số: 75 /TT- HĐQT

Hà nội, ngày 20 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng;

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua những nội dung sau:

1. Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới

Nhiệm kỳ hoạt động của HĐQT của Công ty theo Nghị quyết số 76/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ Công ty vào ngày 26/04/2021 chuẩn bị kết thúc. Vì vậy, theo quy định của Điều lệ Công ty, ĐHĐCĐ cần thiết phải tiến hành bầu các thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ mới (2026 – 2031), cụ thể:

1.1. Số lượng thành viên HĐQT:

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 thành viên. Trong đó phải có ít nhất 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

1.2. Thông qua danh sách ứng cử viên tham gia HĐQT

Căn cứ vào kết quả đề cử, ứng cử của cổ đông, nhóm cổ đông theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031; căn cứ vào năng lực, phẩm chất, uy tín và điều kiện có thể hoàn thành chức trách nhiệm vụ thành viên HĐQT nếu được bầu của các nhân sự; đối chiếu với tiêu chuẩn thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các ứng cử viên để bầu bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031, gồm:

- Ông Vi Xuân Hải
- Ông Lương Xuân Hoàng
- Ông Nguyễn Việt Hùng
- Ông Nguyễn Đình Sơn
- Ông Phạm Hoành Sơn

(Sơ yếu lý lịch của các ứng cử viên được đính kèm tờ trình này)

2. Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới

Nhiệm kỳ hoạt động của BKS của Công ty theo Nghị quyết số 76/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ Công ty vào ngày 26/04/2021 chuẩn bị kết thúc. Vì vậy, theo quy định của Điều lệ Công ty, ĐHĐCĐ cần thiết phải tiến hành bầu các thành viên BKS cho nhiệm kỳ mới (2026 – 2031), cụ thể:

2.1. Số lượng thành viên BKS:

Số lượng thành viên Ban kiểm soát là 03 thành viên.

2.2. Danh sách ứng cử viên tham gia BKS



Căn cứ vào kết quả đề cử, ứng cử của cổ đông, nhóm cổ đông theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031; căn cứ vào năng lực, phẩm chất, uy tín và điều kiện có thể hoàn thành chức trách nhiệm vụ thành viên BKS nếu được bầu của các nhân sự; đối chiếu với tiêu chuẩn thành viên BKS theo quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các ứng cử viên thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031, gồm:

- Bà Trần Thị Thanh Huyền
 - Ông Nguyễn Quang Huy
 - Ông Nguyễn Việt Thắng
- (Số yếu lý lịch của các ứng cử viên được đính kèm tờ trình này)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./
Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----000-----



SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên Hội đồng quản trị)

- Họ và tên: Phạm Hoành Sơn
- Giới tính: Nam
- CCCD/ Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- Ngày sinh: 04/12/1972 Nơi sinh: Hà Tĩnh
- Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú:
- Số điện thoại liên lạc:
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:
- Quá trình công tác:

Thời gian	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã làm qua (làm gì, ở đâu)	Ghi chú
2001 – nay	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Hoành Sơn	

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty CP Cao su Sao Vàng: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Chức vụ hiện nay tại các đơn vị, tổ chức khác:

Tên Công ty	Địa chỉ	Giấy CNDKKD	Ngày/ nơi cấp	Chức vụ	Tỷ lệ góp vốn
CTCP Tập đoàn Hoành Sơn	TDP.Thuận Minh, P.Bắc Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh	3000244065	29/07/2025 Số Tài chính Hà Tĩnh	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc	
CTCP Đầu tư và Phát triển Vũng Áng	Số 505, đường Lê Đại Hành, phường Sông Trí, tỉnh Hà Tĩnh	3001455446	22/04/2024 Số KHĐT Hà Tĩnh	Chủ tịch HĐQT	
Công ty TNHH Sao Vàng – Hoành Sơn	Số 231 đường Nguyễn Trãi, Phường Khương Đình, TP. Hà Nội	0107520273	27/05/2022 số KHĐT Hà Nội	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc	
CTCP Sao Vàng – Hoành Sơn	Khu hành chính dịch vụ, Khu CN cảng biển Vũng Áng,	3002153776	20/06/2023 Số KHĐT Hà Tĩnh	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc	



	phường Vững Ang, tỉnh Hà Tĩnh.				
--	-----------------------------------	--	--	--	--

13. Số cổ phần nắm giữ (tính đến ngày 24/03/2026) tại Công ty CP Cao su Sao Vàng: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ. Trong đó:

- Số cổ phần cá nhân sở hữu: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ

14. Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không

15. Danh sách người có liên quan đến người khai:

TT	Tên cá nhân/ tổ chức	Số CCCD/HC (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp/ Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của Công ty (nếu có)	Mối quan hệ
1.	Công ty CP Tập đoàn Hoành Sơn	3000244065, 29/7/2025 Sở Tài chính Hà Tĩnh	14.093.290 (50,22%)	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc
2.	Phạm Văn Hải			Bố đẻ
3.	Trần Thị Lục			Mẹ đẻ
4.	Nguyễn Tiến Dũng			Bố vợ
5.	Nguyễn Thị Hồng			Mẹ vợ
6.	Nguyễn Thị Hằng Nga			Vợ
7.	Phạm Thảo Linh			Con gái
8.	Phạm Việt Anh			Con trai
9.	Phạm Anh Bình			Con trai
10.	Phạm Thị Thanh Hồng			Em gái
11.	Phạm Ngọc Hà			Em trai
12.	Nguyễn Thị Tú Oanh			Em dâu
13.	Phạm Thị Hồng Phượng			Em gái
14.	Đặng Minh Tiến			Em rể
15.	Công ty CP đầu tư và phát triển Vững Ang			CT HĐQT - TGD
16.	Công ty TNHH Sao Vàng - Hoành Sơn			CT HĐQT - TGD

3000
ÔNG T
CP
ÁP Đ
DANH S
VỮNG L

17.	Công ty CP Sao Vàng - Hoàn Sơn		CT HĐQT - TGD
-----	-----------------------------------	--	------------------

16. Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có): không

17. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có): không

18. Họ và tên cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên: Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàn Sơn

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031 Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng.

**XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA
PHƯƠNG HOẶC NƠI CÔNG TÁC**



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thanh Tùng

Hà Nội, ngày *10* tháng *9* năm 2026

NGƯỜI KHAI

(kí, ghi rõ họ tên)

Phan Hoàn Sơn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----000-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên Hội đồng quản trị)

- Họ và tên: Nguyễn Đình Sơn
- Giới tính: Nam
- CCCD/ Hộ chiếu số: _____ Ngày cấp: _____, Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH
- Ngày sinh: 03/1/1977, Nơi sinh: Tỉnh Nghệ An.
- Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh.
- Địa chỉ thường trú: _____
- Số điện thoại liên lạc: _____
- Trình độ văn hoá: Đại Học
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây Dựng
- Quá trình công tác:



Thời gian	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã làm qua (làm gì, ở đâu)	Ghi chú
Từ 1999-2015	PGĐ Cty KSTK&TVXD Bộ Quốc Phòng, 21 Lê Văn Lương, Hà Nội	
Từ 2016-2017	PP Dự An Đầu Thầu, Cty36, Bộ Quốc Phòng, 141 Hồ Đắc Di, Hà Nội	
Từ 2017-2021	PGĐ Cty KSTK&TVXD Phú Xuân, 83 Lý Thường Kiệt, Hà Nội	
Từ 2021-2023	PTGD Cty Đầu tư Tài Chính và An Ninh Công Nghệ IFT, Sài Đồng, Hà Nội.	
Từ 2023-nay	PTGD Cty CP Xây Dựng Thiết bị & TM Thăng Long, Phú Thượng, Hà Nội	

11. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty CP Cao su Sao Vàng: Thành viên Hội đồng quản trị

12. Chức vụ hiện nay tại các đơn vị, tổ chức khác:

Tên Công ty	Địa chỉ	Giấy CNĐKKD	Ngày/ nơi cấp	Chức vụ	Tỷ lệ góp vốn
Công ty CP Xây dựng thiết	A03 DA Nhà ở thấp tầng, KĐT	MSDN: 0110428422	26/7/2003 Tại Hà Nội	Phó Tổng Giám đốc	

bị và Thương mại Thăng Long	Nam Thăng Long, Phủ Thượng, Hà Nội.				
-----------------------------------	---	--	--	--	--

13. Số cổ phần nắm giữ (tính đến ngày 24/03/2026) tại Công ty CP Cao su Sao Vàng: 0CP, chiếm 0% vốn điều lệ. Trung đó:

- Số cổ phần cá nhân sở hữu: CP, chiếm% vốn điều lệ
- Số cổ phần đại diện sở hữu: CP, chiếm% vốn điều lệ

14. Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không

15. Danh sách người có liên quan đến người khai:

TT	Tên cá nhân/ tổ chức	Số CCCD/HC(đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp/ Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của Công ty (nếu có)	Mối quan hệ
1.	Nguyễn Vũ Diệu Ngon			Vợ
2.	Nguyễn Hoàng Nhi			Con gái
3.	Nguyễn Đình Duy			Con trai
4.	Nguyễn Đình Thảo			Bố đẻ
5.	Vũ Thị Hạnh Thực			Mẹ đẻ
6.	Nguyễn Văn Tân			Bố vợ
7.	Vũ Kim Ngân			Mẹ vợ
8.	Nguyễn Đình Vinh			Em trai
9.	Mai Thanh Loan			Em dâu
10.	Công ty CP Xây dựng thiết bị và Thương mại Thăng Long	0110428422, 26/7/2003, Tại Hà Nội		Phó TGD

16. Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có): Không

17. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có): Không

18. Họ và tên cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên: Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàn Sơn.

342
 3 TV
 HÂN
 3 TH
 NG M
 3 LON
 10 H

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cần trọng nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031 Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng.

XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA
PHƯƠNG HOẶC NƠI CÔNG TÁC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Kế Đoàn

Hà Nội, ngày *09* tháng *4* năm 2026
NGƯỜI KHAI

Nguyễn Đình Sơn





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----



SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên Hội đồng quản trị)

- Họ và tên: Lương Xuân Hoàng
- Giới tính: Nam
- CCCD/ Hộ chiếu số: _____ Ngày cấp: _____ Nơi cấp: Cục CS Quản lý HC về Trật tự XH
- Ngày sinh: 23/06/1981; Nơi sinh: Hà Tĩnh
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: _____
- Số điện thoại liên lạc: _____
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác: từ năm 2023 đến nay



Thời gian	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã làm qua (làm gì, ở đâu)	Ghi chú
2023 đến nay	GD thị trường, Công ty TNHH sản xuất và thương mại Thành Vinh	

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty CP Cao su Sao Vàng: TV độc lập Hội đồng quản trị
- Chức vụ hiện nay tại các đơn vị, tổ chức khác: không

Tên Công ty	Địa chỉ	Giấy CNĐKKD	Ngày/ nơi cấp	Chức vụ	Tỷ lệ góp vốn
Công ty TNHH sản xuất và thương mại Thành Vinh	Cụm Công nghiệp Trường An, An Khánh, Hà Nội	0101197708	14/12/2001 Hà Nội		

13. Số cổ phần nắm giữ (tính đến ngày 24/03/2026) tại Công ty CP Cao su Sao Vàng: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ. Trong đó:

- Số cổ phần cá nhân sở hữu: CP, chiếm% vốn điều lệ
- Số cổ phần đại diện sở hữu: CP, chiếm% vốn điều lệ

14. Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không

15. Danh sách người có liên quan đến người khai:

TT	Tên cá nhân/ tổ chức	Số CCCD/HC(đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp/ Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của Công ty (nếu có)	Mối quan hệ
1	Ngô Thị Hồng Nga			Vợ
2	Lương Hoàng Nam			Con trai
3	Lương Hoàng Anh			Con trai
4	Lương Xuân Cung			Bố đẻ
5	Vũ Thị Tích Phương			Mẹ đẻ
6	Ngô Xuân Minh			Bố vợ
7	Lê Thị Xoa			Mẹ vợ
8	Lương Thị Hồng Hạnh			Chị gái
9	Nguyễn Hữu Thư			Anh rể
10	Lương Xuân Huy			Em trai
11	Lê Ngân Giang			Em dâu
	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Thành Vinh	0101197708, 14/12/2001, Hà Nội		GD TT

16. Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có): Không

17. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có): Không

18. Họ và tên cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên: Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàng Sơn

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031 Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng.

**XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA
PHƯƠNG HOẶC NỘI CÔNG TÁC**



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hữu Thư

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2026

NGƯỜI KHAI

(kí, ghi rõ họ tên)

Lương Xuân Hoàng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----000-----

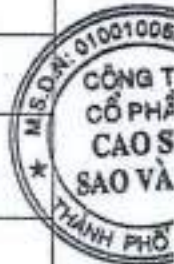


SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên Ban kiểm soát)

- Họ và tên: NGUYEN VIET THANG
- Giới tính: Nam
- CCCD/ Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp: Bộ công an
- Ngày sinh: 04/07/1984 Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú:
- Số điện thoại liên lạc:
- Trình độ văn hoá: Cử nhân kinh tế
- Trình độ chuyên môn: Tài chính kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã làm qua (làm gì, ở đâu)	Ghi chú
T5/2009-T12/2012	Chuyên viên phòng XNK Công ty CP Cao Su Sao Vàng	
T1/2013-T3/2016	Chuyên viên Kinh Doanh Công ty TNHH MTV Vật tư và XNK Hóa Chất	
T4/2016-T7/2022	Chuyên viên phòng Tài Chính Kế Toán Công ty CP Cao Su Sao Vàng	
T7/2022-T11/2024	PP.Xuất khẩu Công ty CP Cao Su Sao Vàng, người được ủy quyền CBTT	
T11/2024-Nay	PP.Tiếp thị bán hàng Công ty CP Cao Su Sao Vàng, người được ủy quyền CBTT	



11. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty CP Cao su Sao Vàng: Phó phòng tiếp thị bán hàng, người được ủy quyền CBTT

12. Chức vụ hiện nay tại các đơn vị, tổ chức khác:

Tên Công ty	Địa chỉ	Giấy CNĐKKD	Ngày/ nơi cấp	Chức vụ	Tỷ lệ góp vốn

13. Số cổ phần nắm giữ (tính đến ngày 24/03/2026) tại Công ty CP Cao su Sao Vàng: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ. Trong đó:

- Số cổ phần cá nhân sở hữu: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ

14. Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không

15. Danh sách người có liên quan đến người khai:

TT	Tên cá nhân/ tổ chức	Số CCCD/HC(đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp/ Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của Công ty (nếu có)	Mối quan hệ
1	Nguyễn Việt Thắng		0	
1.01	Nguyễn Thuý Trang		0	Vợ
1.02	Nguyễn Hồng Diệp		0	Con gái
1.03	Nguyễn Minh Đức		0	Con trai
1.04	Nguyễn Văn Chiến		0	Bố đẻ
1.05	Nguyễn Thị Hợp		4	Mẹ đẻ
1.06	Nguyễn Văn Dũng		0	Bố vợ
1.07	Nguyễn Thị Huyền		0	Mẹ vợ
1.08	Nguyễn Hoài Nam		0	Em ruột
1.09	Nguyễn Trung Hiếu		0	Em vợ
1.10	Nguyễn Thị Ngọc Trang		0	Em dâu

16. Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có): Không

17. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có): Không

18. Họ và tên cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên: Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàn Sơn

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031 Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng.

XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG NƠI CÔNG TÁC



TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH

Nguyễn Trung Hòa

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2026.
NGƯỜI KHAI

Nguyễn Việt Thắng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên Ban kiểm soát)



Họ và tên: **TRẦN THỊ THANH HUYỀN**
Số CCCD/Hộ chiếu số: **_____**

Ngày cấp: **_____**

Nơi cấp: **Bộ Công an**

- Ngày sinh: 05/08/1984. Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: _____
- Số điện thoại liên lạc: _____
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật Kinh tế
- Quá trình công tác:



Thời gian	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã làm qua (làm gì, ở đâu)	Ghi chú
06/2006-04/2008	Văn phòng Luật sư Danh Tín. - Địa chỉ: số 4 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. - Vị trí/chức vụ: Nhân viên tư vấn pháp luật	
05/2008-04/2018	Công ty CP Xây dựng và lắp đặt viễn thông (COMAS) - Địa chỉ: Tầng 13 Tòa nhà Vinaconex 9, đường Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, Hà Nội - Vị trí/chức vụ: + Chuyên viên pháp chế + Trợ lý Tổng Giám đốc + Trưởng phòng nhân sự	
05/2018-10/2025	Công ty TNHH Du lịch Giải trí Thiên đường Bảo Sơn - Địa chỉ: Lê Trọng Tấn, An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội - Vị trí/chức vụ: + Trợ lý Tổng Giám đốc + Trưởng phòng nhân sự	
01/2026- nay	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàn Sơn - Địa chỉ: Tổ dân phố Thuận Minh, phường Bắc Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. - Vị trí/chức vụ: Ban quản lý dự án tại Hà Nội.	

11. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty CP Cao su Sao Vàng: Không công tác tại Công ty.

12. Chức vụ hiện nay tại các đơn vị, tổ chức khác:

Tên Công ty	Địa chỉ	Giấy CNĐKKD	Ngày/ nơi cấp	Chức vụ	Tỷ lệ góp vốn
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàn Sơn	Tổ dân phố Thuận Minh, phường Bắc Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	300244065	29/07/2025, Sở Tài chính	Nhân viên Ban quản lý dự án	Không

13. Số cổ phần nắm giữ (tính đến ngày 24/03/2026) tại Công ty CP Cao su Sao Vàng: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ. Trong đó:

- Số cổ phần cá nhân sở hữu: CP, chiếm% vốn điều lệ
- Số cổ phần đại diện sở hữu: CP, chiếm% vốn điều lệ

14. Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có

15. Danh sách người có liên quan đến người khai:

TT	Tên cá nhân/ tổ chức	Số CCCD/HC(đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp/ Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của Công ty (nếu có)	Mối quan hệ
1	Trần Đăng Long			Bố đẻ
2	Trần Thị Chân			Mẹ đẻ
3	Trần Đăng Vinh			Anh trai
4	Nguyễn Thị Thu			Chị dâu
5	Trần Thị Vân			Chị gái
6	Đình Đức Việt			Anh rể
7	Nguyễn Thảo Minh			Con đẻ
8	Giang Thành Thông			Con đẻ
9	Giang Thanh Tùng			Chồng
10	Giang Văn Lập			Bố chồng
11	Nguyễn Thị Tiên			Mẹ chồng
12	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàn Sơn	300244065, 29/07/2025, Sở Tài chính		Nhân viên Ban quản lý dự án



16. Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có): Không

17. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có): Không

18. Họ và tên cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên: Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàn Sơn

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031 Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng.

XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA
PHƯƠNG HOẶC NƠI CÔNG TÁC



CHỦ TỊCH HĐQT
Phạm Hoàng Sơn

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2026

NGƯỜI KHAI

Trần Thị Thanh Huyền

03/2019 - Nay	Ủy viên BCH Đảng bộ Tập đoàn, Bí thư Đảng ủy, Thành viên hội đồng quản trị Công ty, Tổng Giám đốc Công ty.
---------------	--

11. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty CP Cao su Sao Vàng: Ủy viên BCH Đảng bộ Tập đoàn, Bí thư Đảng ủy, Thành viên hội đồng quản trị Công ty, Tổng Giám đốc Công ty.

12. Chức vụ hiện nay tại các đơn vị, tổ chức khác: Không

13. Số cổ phần nắm giữ (tính đến ngày 20/03/2026) tại Công ty CP Cao su Sao Vàng: 5.894.152 CP, chiếm 21% vốn điều lệ. Trong đó:

- Số cổ phần cá nhân sở hữu: 12 CP, chiếm 0,00003% vốn điều lệ
- Số cổ phần đại diện sở hữu: 5.894.140 CP, chiếm 21% vốn điều lệ

14. Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không.

15. Danh sách người có liên quan đến người khai:

TT	Tên cá nhân/ tổ chức	Số CCCD/HC (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp/ Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của Công ty (nếu có)	Mối quan hệ
1	Nguyễn Thế Hồng		0	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Cẩm		0	Mẹ đẻ
3	Nghiêm Xuân Cảnh		0	Bố vợ
4	Hoàng Thị Xuyên		0	Mẹ vợ
5	Nghiêm Thị Thanh Hương		3.788	Vợ
6	Nguyễn Việt Hà		0	Con gái
7	Đình Văn Hào		0	Con rể
8	Nguyễn Thế Hoàng		0	Con trai
9	Nguyễn Hồng Tuấn		0	Anh trai
10	Đào Thị Chung		0	Chị dâu
11	Nguyễn Hồng Anh		0	Em gái
12	Hoàng Thanh Liêm		0	Em rể

001006
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CAO SU
SAO VÀNG
NH PHỐ

16. Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có): Không.

17. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có): Không.

18. Họ và tên cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên: Tập đoàn Hóa chất Việt Nam.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cần trọng nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031 Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng.

**XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA
PHƯƠNG HOẶC NƠI CÔNG TÁC**



ĐIỀU TÔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Tùng

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2026
NGƯỜI KHAI

(ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Việt Hùng





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----o0o-----



SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên Hội đồng quản trị)

- Họ và tên: **VỊ XUÂN HẢI**
- Giới tính: **Nam**
- CCCD/ Hộ chiếu số: _____ ngày cấp _____ nơi cấp: **Bộ Công An**
- Ngày sinh: **27/11/1984** Nơi sinh: **Đông Thành, Thanh Ba, Phú Thọ**
- Quốc tịch: **Việt Nam**, Dân tộc: **Kinh**
- Địa chỉ thường trú: _____
- Số điện thoại liên lạc: _____
- Trình độ văn hoá: **Giáo dục phổ thông: 12/12**
- Trình độ chuyên môn: **Cử nhân quản trị kinh doanh**
- Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội)
Từ tháng 8/2007 đến tháng 6/2009	Nhân viên Kế hoạch thị trường thuộc Phòng Kinh doanh, Công ty CP Hóa chất Việt Trì
Từ tháng 7/2009 đến tháng 12/2017	Phó Phòng Tiêu thụ Thị trường thuộc Công ty CP Hóa chất Việt Trì
Từ tháng 1/2018 đến tháng 8/2019	Phó Phòng Bán hàng thuộc Công ty CP Hóa chất Việt Trì
Từ tháng 9/2019 đến tháng 3/2021	Quyền Trưởng phòng Bán hàng thuộc Công ty CP Hóa chất Việt Trì
Từ tháng 4/2021 đến tháng 6/2023	Trưởng phòng Bán hàng thuộc Công ty CP Hóa chất Việt Trì
Từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2023	UVBCH Đảng bộ Công ty CP Hóa chất Việt Trì, Phó Bí thư chi bộ khối Kinh tế
Từ tháng 7/2023 đến tháng 6/2025(13/6/2025)	Bí thư chi bộ, Trưởng phòng Hành chính Tổng hợp thuộc Công ty CP Hóa chất Việt Trì
Từ tháng 6/2025 đến nay	Phó Trưởng Ban Kế hoạch Kinh doanh, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
Từ tháng 02/2026 đến nay	Phó Trưởng Ban Kế hoạch Kinh doanh, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam kiêm nhiệm Phó giám đốc Trung tâm Thương mại và Dịch vụ Hóa chất (thuộc Tập đoàn Hóa chất Việt Nam)

(Handwritten signature)

11. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty CP Cao su Sao Vàng: không

12. Chức vụ hiện nay tại các đơn vị, tổ chức khác:

Tên Công ty	Địa chỉ	Giấy CNĐKKD	Ngày/nơi cấp	Chức vụ	Tỷ lệ góp vốn
Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Số 1A Phố Tràng Tiền, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội, Việt Nam	0100100061	Ngày 17/9/2025 do Sở Tài chính Thành phố Hà Nội	Phó Trưởng Ban Kế hoạch Kinh doanh	0%
Trung tâm Thương mại và Dịch vụ Hóa chất	Số 3B Đặng Thái Thân, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội, Việt Nam	0100100061-004	Ngày 19/4/2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp	Phó giám đốc	0%

13. Số cổ phần nắm giữ (tính đến ngày 24/03/2026) tại Công ty CP Cao su Sao Vàng: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ. Trong đó:

- Số cổ phần cá nhân sở hữu: CP, chiếm% vốn điều lệ
- Số cổ phần đại diện sở hữu: CP, chiếm% vốn điều lệ

14. Các cam kết nắm giữ (nếu có): không

15. Danh sách người có liên quan đến người khai:

TT	Tên cá nhân/ tổ chức	Số CCCD/HC(đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp/ Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của Công ty (nếu có)	Mối quan hệ
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0100100061	0%	Đơn vị công tác
2	Trung tâm Thương mại và Dịch vụ Hóa chất	0100100061-004	0%	
3	Vi Văn Phòng		0%	Bố đẻ
4	Vi Thị Hồng Lan		0%	Mẹ đẻ
5	Đỗ Xuân Trúc		0%	Bố vợ
6	Nguyễn Thị Lan		0%	Mẹ vợ
7	Đỗ Thủy Vân		0%	Vợ

Kawet

0100061
TẬP ĐOÀN
HÓA CHẤT
VIỆT NAM
VAM - TP

8	Vi Phúc Sang		0%	Con đẻ
9	Vi Phúc Minh		0%	Con đẻ
10	Vi Thị Thu Hiền		0%	Em gái ruột

16. Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có): không

17. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có): không

18. Họ và tên cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên: Tập đoàn Hóa chất Việt Nam

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031 Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng.



**XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA
PHƯƠNG HOẶC NƠI CÔNG TÁC**



TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
HỘI ĐỒNG BAN TỔ CHỨC - NHÂN SỰ

Phạm Quốc Đại

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2026

NGƯỜI KHAI

(ký, ghi rõ họ tên)

Vi Xuân Hải

Vi Xuân Hải

13. Số cổ phần nắm giữ (tính đến ngày 24/03/2026) tại Công ty CP Cao su Sao Vàng: không có
14. Các cam kết nắm giữ (nếu có): không có
15. Danh sách người có liên quan đến người khai:

TT	Tên cá nhân/ tổ chức	Số CMND/CCCD/HC(đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp/ Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của Công ty (nếu có)	Mối quan hệ
1	Nguyễn Thị Bình		0 CP	Mẹ đẻ
2	Nguyễn Đình Hồng		0 CP	Bố vợ
3	Mai Thu Hương		0 CP	Mẹ vợ
4	Nguyễn Mai Quỳnh Trang		0 CP	Công gái
5	Nguyễn Hải Đăng		0 CP	Công rể
6	Nguyễn Quang Minh		0 CP	Con rể
7	Nguyễn Mạnh Quân		0 CP	Anh rể
8	Phạm Thị Kim Định		0 CP	Chị dâu
9	Nguyễn Đình Tùng		0 CP	Em vợ

16. Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có): không có
17. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có): không có
18. Họ và tên cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên: Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
(Mã số doanh nghiệp: 0100100061 đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 17/9/2025.
Trụ sở chính: Số 1A, phố Tràng Tiền, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội).

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031 Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng.

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2026

NGƯỜI KHAI

(kí, ghi rõ họ tên)

Huy

Nguyễn Quang Huy

XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA
PHƯƠNG HOẶC NƠI CÔNG TÁC



TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
BAN TỔ CHỨC - NHÂN SỰ

Phạm Quốc Đại



TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo về thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS, Người PTQT Công ty và Thư ký Công ty năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng;

Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về mức thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty năm 2025 như sau:

1. Thù lao của thành viên HĐQT, BKS

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng/năm)
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000
Trưởng BKS	01	4.000.000	12	48.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
Cộng				360.000.000

2. Thù lao của người phụ trách quản trị công ty và thư ký Công ty như sau:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng/năm)
Người PTQT CT	01	3.500.000	12	42.000.000
Thư ký Công ty	01	3.000.000	12	36.000.000
Cộng				78.000.000

Việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Người Phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty được thực hiện trong mức kế hoạch được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận đồng qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.



TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS, Người PTQT Công ty và Thư ký Công ty năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng;

Căn cứ vào kế hoạch SXKD của Công ty năm 2026 đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông mức thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Người Phụ trách quản trị Công ty và Thư ký Công ty năm 2026 như sau:

1. Thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, BKS:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng/năm)
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000
Trưởng BKS	01	4.000.000	12	48.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
Cộng				360.000.000

2. Thù lao Người Phụ trách quản trị Công ty và Thư ký Công ty:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng/năm)
Người PTQT CT	01	3.500.000	12	42.000.000
Thư ký Công ty	01	3.000.000	12	36.000.000
Cộng				78.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CAO SU
SAO VÀNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHẠM HOÀNH SƠN

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Chủ trương giao dịch giữa Công ty với người có liên quan phát sinh trong năm 2026 cho đến kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất năm 2027

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng;

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng.

Nhằm thực hiện các mục tiêu kinh doanh của Công ty trong thời gian tới và đáp ứng tốt các yêu cầu về quản lý, quản trị Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua một số vấn đề sau:

1. Thông qua các loại hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng với người có liên quan của Công ty như sau:

a. Đối tượng ký kết hợp đồng, giao dịch:

STT	Đối tượng	Mối quan hệ	Số giấy tờ pháp lý, Ngày cấp, Nơi cấp
1	Công ty CP Tập đoàn Hoành Sơn	Công ty mẹ	ĐKKD số 3000244065 đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 11/05/2022 do Sở KHĐT Hà Tĩnh cấp
2	Công ty TNHH Sao Vàng - Hoành Sơn	Tổ chức có liên quan đến Chủ tịch HĐQT	ĐKKD số 0107520273 ngày 07/12/2021 do Sở KHĐT Hà Nội cấp
3	Công ty CP Tư vấn ĐT và XD TM Việt Anh	Tổ chức có liên quan đến Chủ tịch HĐQT	ĐKKD số 2901704534 đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 23/10/2019 do Sở KHĐT Nghệ An cấp
4	Công ty CP Sao Vàng - Hoành Sơn	Tổ chức có liên quan đến Chủ tịch HĐQT	ĐKKD số 3002153776 đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 20/06/2023 do Sở KHĐT Hà Tĩnh cấp

b. Các loại hợp đồng và giao dịch với bên liên quan có giá trị giao dịch dự kiến từ 35% Tổng tài sản của Công ty trở lên ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán tại thời điểm 31/12/2025:

- Các giao dịch để phục vụ các hoạt động của SRC như: Tạm ứng, chi bán hàng, chi phí hàng thuê gia công, chi lương thưởng, thù lao, cổ tức v.v;

- Các giao dịch thường xuyên về cung cấp dịch vụ, mua - bán - thuê - cho thuê nhà xưởng, văn phòng, bất động sản, kho bãi, nguyên vật liệu, giá trị lao động, thành phẩm, hàng hóa, hàng tồn kho, công cụ dụng cụ, v.v để phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty;



- Các giao dịch liên quan đến doanh thu, thu nhập chính của SRC như: hợp đồng mua bán, hợp đồng hợp tác đầu tư - hợp tác kinh doanh, hợp đồng môi giới, hợp đồng cho thuê bất động sản, nhà xưởng;
- Các giao dịch đầu tư chứng khoán, trái phiếu, ủy thác đầu tư, tiền gửi, cầm cố, sử dụng tài sản thế chấp, v.v;
- Các giao dịch thanh toán cho các khoản phải thu, phải trả, khoản nợ giữa các bên liên quan (liên quan đến sản xuất kinh doanh, chi phí quản lý, chi phí bán hàng, môi giới, ...)
- Các giao dịch, hợp đồng nhằm phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty với các cổ đông lớn ngoại trừ các giao dịch pháp luật không cho phép.
- Các giao dịch, hợp đồng nhằm phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty giữa với các tổ chức liên quan đến người nội bộ đồng thời có mối liên hệ với SRC thông qua sở hữu cổ phần, hoặc phần vốn góp, chung thành viên quản lý chủ chốt.
- Người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ có trách nhiệm trung thực báo cáo HĐQT của SRC về các giao dịch không thuộc 1 trong các loại giao dịch nhằm phục vụ hoạt động của Công ty, có dấu hiệu mang lại lợi ích riêng cho chính mình thì phải được HĐQT của SRC xem xét thông qua.

c. Thời gian thực hiện:

Từ ngày nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua các nội dung nêu trên có hiệu lực cho đến kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất năm 2027 có nghị quyết mới thay thế. Nội dung liên quan đến Tờ trình này được thông qua tại nghị quyết của ĐHĐCĐ trước đây sẽ hết hiệu lực kể từ ngày nghị quyết mới có hiệu lực thì hành.

2. Thống nhất giao/ ủy quyền:

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tổ chức đàm phán, quyết định các điều khoản cụ thể và chi tiết, chỉ đạo ký kết và triển khai các hợp đồng, giao dịch với bên liên quan nêu trên, bao gồm việc sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các hợp đồng và các giao dịch đó. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm báo cáo và công bố thông tin về hợp đồng, giao dịch với bên liên quan theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.



Số: 79 /TT- HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Phương án tăng Vốn điều lệ bằng việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng;

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng;

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Phương án tăng Vốn điều lệ bằng việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

1. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng
- Mã cổ phiếu: SRC
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Vốn điều lệ hiện tại: 280.657.650.000 (Bằng chữ: Hai trăm tám mươi tỷ sáu trăm năm mươi bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 28.065.765 cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 28.063.368 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu quỹ: 2.397 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành (tối đa): **8.419.010 cổ phiếu.**
- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành tính theo mệnh giá (tối đa): 84.190.100.000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi tư tỷ một trăm chín mươi triệu một trăm nghìn đồng).
- Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng có tên trong danh sách người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách) để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp. Thời điểm chốt danh sách được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
- Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 30%

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:30 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ có 01 quyền nhận thêm cổ phiếu, cứ 100 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ nhận được thêm 30 cổ phiếu mới).
 - Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông được nhận thêm trong đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.
Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 206 cổ phiếu (tại ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu). Với tỷ lệ phát hành 100:30, cổ đông A sẽ được nhận được số cổ phiếu phát hành thêm được tính như sau: $206 : 100 \times 30 = 61,8$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống, số cổ phần mà cổ đông A được nhận được là 61 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ 0,8 cổ phiếu sẽ hủy bỏ, không phát hành.
 - Nguồn vốn phát hành: Quỹ đầu tư phát triển được xác định tại ngày 31/12/2025 trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng: Tối đa 84.190.100.000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi tư tỷ một trăm chín mươi triệu một trăm nghìn đồng).
 - Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.
 - Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm 2026, sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành.
 - Điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký và thay đổi đăng ký niêm yết cổ phiếu: Công ty thực hiện thủ tục điều chỉnh tăng số lượng chứng khoán tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và thủ tục thay đổi đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đối với số cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu ngay sau khi hoàn tất việc phát hành phù hợp với quy định pháp luật.
- 2. Sửa đổi các điều khoản nội dung liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu tại Điều 6 trong Điều lệ của Công ty cập nhật theo Vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu.**
- 3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**
- Triển khai phương án phát hành, lựa chọn thời điểm phát hành, thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để đăng ký phát hành/ báo cáo phát hành cổ phiếu; chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ báo cáo phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
 - Chủ động xây dựng phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
 - Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
 - Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để điều chỉnh tăng số lượng chứng khoán tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và thay đổi đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đối với số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành.
 - Thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ và sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ Công ty cập nhật theo Vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt phát hành theo quy định của pháp luật.

1001006
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CAO SU
SAO VÀNG
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH

- Thực hiện các thủ tục để Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty, bao gồm lập và gửi hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến Cơ quan đăng ký kinh doanh sau khi kết thúc đợt phát hành theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các công việc khác có liên quan nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được thành công.

Trên đây là Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

